

QUYẾT ĐỊNH

**Phê duyệt quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính
lĩnh vực Tài nguyên nước thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước
của Sở Nông nghiệp và Môi trường**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09/6/2025 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công Quốc gia;

Căn cứ Quyết định số 854/QĐ-UBND ngày 15/4/2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh công bố chuẩn hóa Danh mục thủ tục hành chính trong lĩnh vực Tài nguyên nước thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Sở Nông nghiệp và Môi trường;

Căn cứ Quyết định số 1065/QĐ-UBND ngày 27/6/2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Công bố Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành, sửa đổi, bổ sung sửa đổi, bổ sung, thay thế lĩnh vực tài nguyên nước thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Sở Nông nghiệp và Môi trường;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Tờ trình số 16/TTr-SNNMT ngày 10/7/2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt kèm theo Quyết định này 24 quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính lĩnh vực Tài nguyên nước thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Sở Nông nghiệp và Môi trường.

1. Sở Nông nghiệp và Môi trường và các cơ quan, đơn vị liên quan thực hiện giải quyết thủ tục hành chính cho cá nhân, tổ chức tuân thủ đúng quy trình được phê duyệt tại Quyết định này.

2. Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh chủ trì, phối hợp với Sở Nông nghiệp và Môi trường, trên cơ sở quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính được phê duyệt tại Quyết định này xây dựng quy trình điện tử giải quyết thủ tục hành

chính tại phần mềm của Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh để áp dụng thống nhất trên địa bàn tỉnh.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường; Thủ trưởng sở, ban, ngành thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, phường; tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. *kt*

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Văn phòng Chính phủ (Cục KSTTHC);
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch tỉnh;
- Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh;
- VNPT Hưng Yên;
- Trung tâm TT-HN tỉnh;
- Lưu: VT, PVHCC *Thư*

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Phạm Văn Nghiêm

**QUY TRÌNH NỘI BỘ GIẢI QUYẾT TTHC LĨNH VỰC TÀI NGUYÊN NƯỚC THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG
QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC CỦA SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG**

(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày /8/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh Hưng Yên)

A. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CẤP TỈNH

1. Tên TTHC: Đăng ký sử dụng mặt nước, đào hồ, ao, sông, suối, kênh, mương, rạch

- Mã số TTHC: 1.012502

- Tổng thời gian thực hiện TTHC: 14 ngày (8 giờ/ngày; tương đương 112 giờ)

1.1. Trường hợp nộp tại Trung tâm phục vụ hành chính công cấp xã

Bước thực hiện	Đơn vị thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện
Bước 1	Điểm tiếp nhận hồ sơ tại Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã	Cán bộ tiếp nhận	- Hướng dẫn, kiểm tra tính hợp lệ, thành phần hồ sơ theo quy định + Trường hợp hồ sơ đầy đủ: số hóa hồ sơ, chuyển hồ sơ trên phần mềm một cửa và hồ sơ giấy kèm theo (nếu có) đến Sở NN&MT; lưu trữ hồ sơ theo quy định. + Trường hợp hồ sơ chưa đạt yêu cầu: hướng dẫn tổ chức, cá nhân bổ sung hồ sơ theo đúng quy định.	Không tính thời gian (Không quá 8 giờ làm việc)
Bước 2	Sở NN&MT	Lãnh đạo phòng	Phân công Chuyên viên thẩm định hồ sơ	70 giờ
		Chuyên viên	- Thẩm định, thẩm tra đánh giá hồ sơ - Trình Lãnh đạo phòng xem xét, kiểm tra kết quả giải quyết	
		Lãnh đạo phòng	- Kiểm tra, xác nhận dự thảo kết quả giải quyết - Trình Lãnh đạo Sở NN&MT xem xét, quyết định	
		Lãnh đạo cơ quan được phân công phụ trách	Xem xét kết quả xử lý, giải quyết hồ sơ và phê duyệt	

		Cán bộ văn thư	- Phát hành, lưu trữ hồ sơ theo quy định - Chuyển hồ sơ và dự thảo kết quả giải quyết tới UBND tỉnh	
Bước 3	UBND tỉnh	Văn phòng UBND tỉnh	- Kiểm tra, trình lãnh đạo UBND tỉnh xem xét, phê duyệt kết quả giải quyết - Phát hành, chuyển kết quả giải quyết đến Trung tâm PVHCC; lưu trữ hồ sơ theo quy định	40 giờ
Bước 4	Điểm tiếp nhận hồ sơ tại Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã	Cán bộ tiếp nhận	Bàn giao kết quả sang Điểm trả kết quả tập trung của Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã	02 giờ
Bước 5	Điểm trả kết quả tập trung Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã	Cán bộ trả kết quả	Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Không tính thời gian

1.2. Trường hợp nộp tại Trung tâm PVHCC cấp tỉnh

Bước thực hiện	Đơn vị thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện
Bước 1	Điểm tiếp nhận hồ sơ Sở NN&MT tại Trung tâm PVHCC	Cán bộ tiếp nhận	- Hướng dẫn, kiểm tra tính hợp lệ, thành phần hồ sơ theo quy định + Trường hợp hồ sơ đầy đủ: số hóa hồ sơ, chuyển hồ sơ trên phần mềm một cửa và hồ sơ giấy kèm theo (nếu có) + Trường hợp hồ sơ chưa đạt yêu cầu: hướng dẫn tổ chức, cá nhân bổ sung hồ sơ theo đúng quy định	Không tính thời gian (Không quá 8 giờ làm việc)
Bước 2	Sở NN&MT	Lãnh đạo phòng	Phân công Chuyên viên thẩm định hồ sơ	70 giờ
		Chuyên viên	- Thẩm định, thẩm tra đánh giá hồ sơ - Trình Lãnh đạo phòng xem xét, kiểm tra kết quả giải quyết	
		Lãnh đạo phòng	- Kiểm tra, xác nhận dự thảo kết quả giải quyết - Trình Lãnh đạo Sở NN&MT xem xét, quyết định	
		Lãnh đạo cơ quan được phân công phụ trách	Xem xét kết quả xử lý, giải quyết hồ sơ và phê duyệt	
		Cán bộ văn thư	- Phát hành, lưu trữ hồ sơ theo quy định - Chuyển hồ sơ và dự thảo kết quả giải quyết tới UBND tỉnh	
Bước 3	UBND tỉnh	Văn phòng UBND tỉnh	- Kiểm tra, trình lãnh đạo UBND tỉnh xem xét, phê duyệt kết quả giải quyết - Phát hành, chuyển kết quả giải quyết đến Trung tâm PVHCC; lưu trữ hồ sơ theo quy định	40 giờ
Bước 4	Điểm tiếp nhận hồ sơ Sở NN&MT tại Trung tâm PVHCC	Cán bộ tiếp nhận	Bàn giao kết quả (sang Điểm trả kết quả tập trung của Trung tâm PVHCC)	2 giờ
Bước 5	Điểm trả kết quả tập trung (Trung tâm PVHCC)	Cán bộ trả kết quả	Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Không tính thời gian

2. Tên TTHC: Lấy ý kiến về phương án bổ sung nhân tạo nước dưới đất

- Mã số TTHC: 1.012503

- Tổng thời gian thực hiện TTHC: 30 ngày (8 giờ/ngày; tương đương 240 giờ)

Bước thực hiện	Đơn vị thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện
Bước 1	Điểm tiếp nhận hồ sơ Sở NN&MT tại Trung tâmPVHCC	Cán bộ tiếp nhận	- Hướng dẫn, kiểm tra tính hợp lệ, thành phần hồ sơ theo quy định + Trường hợp hồ sơ đầy đủ: số hóa hồ sơ, chuyển hồ sơ trên phần mềm một cửa và hồ sơ giấy kèm theo (nếu có) + Trường hợp hồ sơ chưa đạt yêu cầu: hướng dẫn tổ chức, cá nhân bổ sung hồ sơ theo đúng quy định	Không tính thời gian (Không quá 8 giờ làm việc)
Bước 2	Sở NN&MT	Lãnh đạo phòng	Phân công Chuyên viên thẩm định hồ sơ	238 giờ
		Chuyên viên	- Thẩm định, xử lý hồ sơ - Trình Lãnh đạo phòng xem xét kết quả giải quyết hồ sơ	
		Lãnh đạo phòng	- Kiểm tra, xác nhận dự thảo kết quả giải quyết - Trình Lãnh đạo cơ quan/đơn vị xem xét, quyết định	
		Lãnh đạo cơ quan được phân công phụ trách	Xem xét, phê duyệt kết quả giải quyết	
		Cán bộ văn thư	Phát hành, lưu trữ hồ sơ theo quy định	
Bước 3	Điểm tiếp nhận hồ sơ của Sở NN&MT tại Trung tâm PVHCC	Cán bộ tiếp nhận	Bàn giao kết quả (sang Điểm trả kết quả tập trung của Trung tâm PVHCC)	24 giờ
Bước 4	Điểm trả kết quả tập trung Trung tâm PVHCC	Cán bộ trả kết quả	Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Không tính thời gian

3. Tên TTHC: Lấy ý kiến về kết quả vận hành thử nghiệm bổ sung nhân tạo nước dưới đất

- Mã số TTHC: 1.012504

- Tổng thời gian thực hiện TTHC: 30 ngày (8 giờ/ngày; tương đương 240 giờ)

Bước thực hiện	Đơn vị thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện
Bước 1	Điểm tiếp nhận hồ sơ Sở NN&MT tại Trung tâm PVHCC	Cán bộ tiếp nhận	- Hướng dẫn, kiểm tra tính hợp lệ, thành phần hồ sơ theo quy định + Trường hợp hồ sơ đầy đủ: số hóa hồ sơ, chuyển hồ sơ trên phần mềm một cửa và hồ sơ giấy kèm theo (nếu có) + Trường hợp hồ sơ chưa đạt yêu cầu: hướng dẫn tổ chức, cá nhân bổ sung hồ sơ theo đúng quy định	Không tính thời gian (Không quá 8 giờ làm việc)
Bước 2	Sở NN&MT	Lãnh đạo phòng	Phân công Chuyên viên thẩm định hồ sơ	238 giờ
		Chuyên viên	- Thẩm định, xử lý hồ sơ - Trình Lãnh đạo phòng xem xét kết quả giải quyết hồ sơ	
		Lãnh đạo phòng	- Kiểm tra, xác nhận dự thảo kết quả giải quyết - Trình Lãnh đạo cơ quan/đơn vị xem xét, quyết định	
		Lãnh đạo cơ quan được phân công phụ trách	Xem xét, phê duyệt kết quả giải quyết	
		Cán bộ văn thư	Phát hành, lưu trữ hồ sơ theo quy định	
Bước 3	Điểm tiếp nhận hồ sơ của Sở NN&MT tại Trung tâm PVHCC	Cán bộ tiếp nhận	Bàn giao kết quả (sang Điểm trả kết quả tập trung của Trung tâm PVHCC)	2 giờ
Bước 4	Điểm trả kết quả tập trung Trung tâm PVHCC	Cán bộ trả kết quả	Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Không tính thời gian

4. Tên TTHC: Điều chỉnh tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước

- Mã số TTHC: 1.004283

- Tổng thời gian thực hiện TTHC: 21 ngày (8 giờ/ngày; tương đương 168 giờ)

Bước thực hiện	Đơn vị thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện
Bước 1	Điểm tiếp nhận hồ sơ Sở NN&MT tại Trung tâm PVHCC	Cán bộ tiếp nhận	- Hướng dẫn, kiểm tra tính hợp lệ, thành phần hồ sơ theo quy định + Trường hợp hồ sơ đầy đủ: số hóa hồ sơ, chuyển hồ sơ trên phần mềm một cửa và hồ sơ giấy kèm theo (nếu có) + Trường hợp hồ sơ chưa đạt yêu cầu: hướng dẫn tổ chức, cá nhân bổ sung hồ sơ theo đúng quy định	Không tính thời gian (Không quá 8 giờ làm việc)
Bước 2	Sở NN&MT	LĐ Sở, Phòng TNNKS	- Rà soát, kiểm tra, thẩm định hồ sơ; - Dự thảo kết quả giải quyết hồ sơ; - Phê duyệt kết quả giải quyết hồ sơ; * Chuyển hồ sơ và dự thảo kết quả giải quyết tới UBND tỉnh đối với trường hợp hồ sơ đủ điều kiện giải quyết (Chuyển bước 3 để thực hiện). * Chuyển Điểm tiếp nhận hồ sơ của Sở NN&MT tại Trung tâm PVHCC đối với trường hợp hồ sơ không đủ điều kiện giải quyết (chuyển bước Bước 4 để thực hiện).	118 giờ
Bước 3	UBND tỉnh	Văn phòng UBND tỉnh	- Kiểm tra, trình lãnh đạo UBND tỉnh xem xét, phê duyệt kết quả giải quyết - Phát hành, chuyển kết quả giải quyết đến Điểm tiếp nhận hồ sơ của Sở NN&MT tại Trung tâm PVHCC; lưu trữ hồ sơ theo quy định	48 giờ
Bước 4	Điểm tiếp nhận hồ sơ Sở NN&MT tại Trung tâm PVHCC	Cán bộ tiếp nhận	Bàn giao kết quả (sang Điểm trả kết quả tập trung của Trung tâm PVHCC)	2 giờ
Bước 5	Điểm trả kết quả tập trung (Trung tâm PVHCC)	Cán bộ trả kết quả	Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Không tính thời gian

5. Tên TTHC: Đăng ký khai thác, sử dụng nước mặt, nước biển

- Mã số TTHC: 1.011516

- Tổng thời gian thực hiện TTHC: 14 ngày (8 giờ/ngày; tương đương 112 giờ)

5.1. Trường hợp nộp tại Trung tâm phục vụ hành chính công cấp xã

Bước thực hiện	Đơn vị thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện
Bước 1	Điểm tiếp nhận hồ sơ tại Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã	Cán bộ tiếp nhận	- Hướng dẫn, kiểm tra tính hợp lệ, thành phần hồ sơ theo quy định + Trường hợp hồ sơ đầy đủ: số hóa hồ sơ, chuyển hồ sơ trên phần mềm một cửa và hồ sơ giấy kèm theo (nếu có) đến Sở NN&MT; lưu trữ hồ sơ theo quy định. + Trường hợp hồ sơ chưa đạt yêu cầu: hướng dẫn tổ chức, cá nhân bổ sung hồ sơ theo đúng quy định.	Không tính thời gian (Không quá 8 giờ làm việc)
Bước 2	Sở NN&MT	Lãnh đạo phòng	Phân công Chuyên viên thẩm định hồ sơ	70 giờ
		Chuyên viên	- Thẩm định, thẩm tra đánh giá hồ sơ - Trình Lãnh đạo phòng xem xét, kiểm tra kết quả giải quyết	
		Lãnh đạo phòng	- Kiểm tra, xác nhận dự thảo kết quả giải quyết - Trình Lãnh đạo Sở NN&MT xem xét, quyết định	
		Lãnh đạo cơ quan được phân công phụ trách	Xem xét kết quả xử lý, giải quyết hồ sơ và phê duyệt	
		Cán bộ văn thư	- Phát hành, lưu trữ hồ sơ theo quy định - Chuyển hồ sơ và dự thảo kết quả giải quyết tới UBND tỉnh	
Bước 3	UBND tỉnh	Văn phòng UBND tỉnh	- Kiểm tra, trình lãnh đạo UBND tỉnh xem xét, phê duyệt kết quả giải quyết - Phát hành, chuyển kết quả giải quyết đến Trung tâm PVHCC;	40 giờ

			lưu trữ hồ sơ theo quy định	
Bước 4	Điểm tiếp nhận hồ sơ tại Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã	Cán bộ tiếp nhận	Bàn giao kết quả sang Điểm trả kết quả tập trung của Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã	02 giờ
Bước 5	Điểm trả kết quả tập trung Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã	Cán bộ trả kết quả	Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Không tính thời gian

5.2. Trường hợp nộp tại Trung tâm PVHCC cấp tỉnh

Bước thực hiện	Đơn vị thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện
Bước 1	Điểm tiếp nhận hồ sơ Sở NN&MT tại Trung tâm PVHCC	Cán bộ tiếp nhận	- Hướng dẫn, kiểm tra tính hợp lệ, thành phần hồ sơ theo quy định + Trường hợp hồ sơ đầy đủ: số hóa hồ sơ, chuyển hồ sơ trên phần mềm một cửa và hồ sơ giấy kèm theo (nếu có) + Trường hợp hồ sơ chưa đạt yêu cầu: hướng dẫn tổ chức, cá nhân bổ sung hồ sơ theo đúng quy định	Không tính thời gian (Không quá 8 giờ làm việc)
Bước 2	Sở NN&MT	Lãnh đạo phòng	Phân công Chuyên viên thẩm định hồ sơ	70 giờ
		Chuyên viên	- Thẩm định, thẩm tra đánh giá hồ sơ - Trình Lãnh đạo phòng xem xét, kiểm tra kết quả giải quyết	
		Lãnh đạo phòng	- Kiểm tra, xác nhận dự thảo kết quả giải quyết - Trình Lãnh đạo Sở NN&MT xem xét, quyết định	
		Lãnh đạo cơ quan được phân công phụ trách	Xem xét kết quả xử lý, giải quyết hồ sơ và phê duyệt	
		Cán bộ văn thư	- Phát hành, lưu trữ hồ sơ theo quy định - Chuyển hồ sơ và dự thảo kết quả giải quyết tới UBND tỉnh	
Bước 3	UBND tỉnh	Văn phòng UBND tỉnh	- Kiểm tra, trình lãnh đạo UBND tỉnh xem xét, phê duyệt kết quả giải quyết - Phát hành, chuyển kết quả giải quyết đến Trung tâm PVHCC; lưu trữ hồ sơ theo quy định	40 giờ
Bước 4	Điểm tiếp nhận hồ sơ Sở NN&MT tại Trung tâm PVHCC	Cán bộ tiếp nhận	Bàn giao kết quả (sang Điểm trả kết quả tập trung của Trung tâm PVHCC)	2 giờ
Bước 5	Điểm trả kết quả tập trung (Trung tâm PVHCC)	Cán bộ trả kết quả	Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Không tính thời gian

6. Tên TTHC: Lấy ý kiến đối với công trình khai thác nguồn nước

- Mã số TTHC: 1.001740

- Tổng thời gian thực hiện TTHC: 26 ngày làm việc (8 giờ/ngày; tương đương 208 giờ làm việc)

Bước thực hiện	Đơn vị thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện
Bước 1	Điểm tiếp nhận hồ sơ Sở NN&MT tại Trung tâm PVHCC	Cán bộ tiếp nhận	- Hướng dẫn, kiểm tra tính hợp lệ, thành phần hồ sơ theo quy định + Trường hợp hồ sơ đầy đủ: số hóa hồ sơ, chuyển hồ sơ trên phần mềm một cửa và hồ sơ giấy kèm theo (nếu có) + Trường hợp hồ sơ chưa đạt yêu cầu: hướng dẫn tổ chức, cá nhân bổ sung hồ sơ theo đúng quy định	Không tính thời gian (Không quá 8 giờ làm việc)
Bước 2	Sở NN&MT	Lãnh đạo phòng	Phân công Chuyên viên thẩm định hồ sơ	206 giờ
		Chuyên viên	- Thẩm định, xử lý hồ sơ - Trình Lãnh đạo phòng xem xét kết quả giải quyết hồ sơ	
		Lãnh đạo phòng	- Kiểm tra, xác nhận dự thảo kết quả giải quyết - Trình Lãnh đạo cơ quan/đơn vị xem xét, quyết định	
		Lãnh đạo cơ quan được phân công phụ trách	Xem xét, phê duyệt kết quả giải quyết	
		Cán bộ văn thư	Phát hành, lưu trữ hồ sơ theo quy định	
Bước 3	Điểm tiếp nhận hồ sơ của Sở NN&MT tại Trung tâm PVHCC	Cán bộ tiếp nhận	Bàn giao kết quả (sang Điểm trả kết quả tập trung của Trung tâm PVHCC)	2 giờ
Bước 4	Điểm trả kết quả tập trung Trung tâm PVHCC	Cán bộ trả kết quả	Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Không tính thời gian

7. Tên TTHC: Chấp thuận nội dung về phương án chuyển nước

- Mã số TTHC: 1.012498

- Tổng thời gian thực hiện TTHC: 43 ngày làm việc (8 giờ/ngày; tương đương 344 giờ)

Bước thực hiện	Đơn vị thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện
Bước 1	Điểm tiếp nhận hồ sơ Sở NN&MT tại Trung tâm PVHCC	Cán bộ tiếp nhận	- Hướng dẫn, kiểm tra tính hợp lệ, thành phần hồ sơ theo quy định + Trường hợp hồ sơ đầy đủ: số hóa hồ sơ, chuyển hồ sơ trên phần mềm một cửa và hồ sơ giấy kèm theo (nếu có) + Trường hợp hồ sơ chưa đạt yêu cầu: hướng dẫn tổ chức, cá nhân bổ sung hồ sơ theo đúng quy định	Không tính thời gian (Không quá 8 giờ làm việc)
Bước 2	Sở NN&MT	Lãnh đạo phòng	Phân công Chuyên viên thẩm định hồ sơ	318 giờ
		Chuyên viên	- Thẩm định, thẩm tra đánh giá hồ sơ - Trình Lãnh đạo phòng xem xét, kiểm tra kết quả giải quyết	
		Lãnh đạo phòng	- Kiểm tra, xác nhận dự thảo kết quả giải quyết - Trình Lãnh đạo Sở NN&MT xem xét, quyết định	
		Lãnh đạo cơ quan được phân công phụ trách	Xem xét kết quả xử lý, giải quyết hồ sơ và phê duyệt	
		Cán bộ văn thư	- Phát hành, lưu trữ hồ sơ theo quy định - Chuyển hồ sơ và dự thảo kết quả giải quyết tới UBND tỉnh	
Bước 3	UBND tỉnh	Văn phòng UBND tỉnh	- Kiểm tra, trình lãnh đạo UBND tỉnh xem xét, phê duyệt kết quả giải quyết - Phát hành, chuyển kết quả giải quyết đến Trung tâm PVHCC; lưu trữ hồ sơ theo quy định	24 giờ
Bước 4	Điểm tiếp nhận hồ sơ Sở NN&MT tại Trung tâm PVHCC	Cán bộ tiếp nhận	Bàn giao kết quả (sang Điểm trả kết quả tập trung của Trung tâm PVHCC)	2 giờ
Bước 5	Điểm trả kết quả tập trung (Trung tâm PVHCC)	Cán bộ trả kết quả	Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Không tính thời gian

8. Tên TTHC: Tạm dừng hiệu lực giấy phép thăm dò nước dưới đất, giấy phép khai thác tài nguyên nước

- Mã số TTHC: 1.012500

- Tổng thời gian thực hiện TTHC: 23 ngày (8 giờ/ngày; tương đương 184 giờ)

- *Thời hạn kiểm tra hồ sơ:* Trong thời hạn 03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận hồ sơ, Bộ phận Một cửa có trách nhiệm xem xét, kiểm tra hồ sơ.

- *Thời hạn thẩm định hồ sơ:* Trong thời hạn 20 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ, Sở Nông nghiệp và Môi trường có trách nhiệm thẩm định hồ sơ.

- *Thời gian bổ sung, hoàn thiện hồ sơ* không tính vào thời gian thẩm định hồ sơ. Thời gian thẩm định sau khi hồ sơ được bổ sung hoàn chỉnh là 6 ngày làm việc.

Bước thực hiện	Đơn vị thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện
Bước 1	Điểm tiếp nhận hồ sơ Sở NN&MT tại Trung tâm PVHCC	Cán bộ tiếp nhận	- Hướng dẫn, kiểm tra tính hợp lệ, thành phần hồ sơ theo quy định + Trường hợp hồ sơ đầy đủ: số hóa hồ sơ, chuyển hồ sơ trên phần mềm một cửa và hồ sơ giấy kèm theo (nếu có) + Trường hợp hồ sơ chưa đạt yêu cầu: hướng dẫn tổ chức, cá nhân bổ sung hồ sơ theo đúng quy định	24 giờ
Bước 2	Sở NN&MT	LĐ Sở, Phòng TNNKS; Chuyên viên	Rà soát, kiểm tra, thẩm định hồ sơ.	86 giờ
1. Nếu hồ sơ chưa đủ điều kiện để giải quyết:				
Bước 3	Sở NN&MT	LĐ Sở, Phòng TNNKS, chuyên viên	Dự thảo văn bản thông báo cho tổ chức, cá nhân nêu rõ những nội dung cần bổ sung, hoàn thiện hồ sơ; trình LĐ phòng, LĐ sở xem xét phê duyệt; phát hành, gửi Điểm tiếp nhận hồ sơ Sở NN&MT tại Trung tâm PVHCC.	66 giờ
Bước 4	Điểm tiếp nhận hồ sơ Sở NN&MT tại Trung tâm PVHCC.	Cán bộ tiếp nhận	Trả thông báo yêu cầu bổ sung, hoàn chỉnh hồ sơ cho tổ chức, cá nhân. Tạm dừng quy trình, chờ tiếp nhận hồ sơ điều chỉnh, bổ sung.	4 giờ

Bước 5	Tổ chức, cá nhân	Tổ chức, cá nhân	Tổ chức, cá nhân hoàn thiện hồ sơ theo yêu cầu của Sở Nông nghiệp và Môi trường gửi Điểm tiếp nhận hồ sơ Sở NN&MT tại Trung tâm PVHCC.	Không tính thời gian
Bước 6	Điểm tiếp nhận hồ sơ Sở NN&MT tại Trung tâm PVHCC.	Cán bộ tiếp nhận	Tiếp nhận hồ sơ bổ sung, hoàn thiện từ cá nhân, tổ chức; bấm chạy tiếp quy trình ; chuyển hồ sơ về Sở NN&MT	4 giờ
Bước 7	Sở NN&MT	LĐ Sở, Phòng TNNKS, chuyên viên	- Dự thảo kết quả giải quyết hồ sơ; - Phê duyệt kết quả giải quyết hồ sơ; * Chuyển hồ sơ và dự thảo kết quả giải quyết tới UBND tỉnh	22 giờ
Bước 8	UBND tỉnh	Văn phòng UBND tỉnh	- Kiểm tra, trình lãnh đạo UBND tỉnh xem xét, phê duyệt kết quả giải quyết - Phát hành, chuyển kết quả giải quyết đến Điểm tiếp nhận hồ sơ của Sở NN&MT tại Trung tâm PVHCC; lưu trữ hồ sơ theo quy định	24 giờ
Bước 9	Điểm tiếp nhận hồ sơ Sở NN&MT tại Trung tâm PVHCC	Cán bộ tiếp nhận	Bàn giao kết quả (sang Điểm trả kết quả tập trung của Trung tâm PVHCC)	2 giờ
Bước 10	Điểm trả kết quả tập trung (Trung tâm PVHCC)	Cán bộ trả kết quả	Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Không tính thời gian
2. Nếu hồ sơ đủ điều kiện giải quyết				
Bước 3	Sở NN&MT	LĐ Sở, Phòng TNNKS, chuyên viên	- Dự thảo kết quả giải quyết hồ sơ; - Phê duyệt kết quả giải quyết hồ sơ; * Chuyển hồ sơ và dự thảo kết quả giải quyết tới UBND tỉnh để thực hiện.	24 giờ
Bước 4	UBND tỉnh	Văn phòng UBND tỉnh	- Kiểm tra, trình lãnh đạo UBND tỉnh xem xét, phê duyệt kết quả giải quyết - Phát hành, chuyển kết quả giải quyết đến Điểm tiếp nhận hồ sơ của Sở NN&MT tại Trung tâm PVHCC; lưu trữ hồ sơ theo quy định	48 giờ
Bước 5	Điểm tiếp nhận hồ sơ Sở	Cán bộ tiếp nhận	Bàn giao kết quả (sang Điểm trả kết quả tập trung của	2 giờ

	NN&MT tại Trung tâm PVHCC		Trung tâm PVHCC)	
Bước 6	Điểm trả kết quả tập trung (Trung tâm PVHCC)	Cán bộ trả kết quả	Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Không tính thời gian

Ghi chú:

Đối với hồ sơ chưa đủ điều kiện giải quyết: Thời gian bổ sung hoàn thiện không tính vào thời gian thẩm định hồ sơ. Thời gian thẩm định sau khi hồ sơ được bổ sung hoàn chỉnh là 6 ngày làm việc (Quy định tại Điều 24, Nghị định số 54/2024/NĐ-CP ngày 16/5/2024 của Chính phủ)

9. Tên TTHC: Trả lại giấy phép hành nghề khoan nước dưới đất

- Mã số TTHC: 1.012501

- Tổng thời gian thực hiện TTHC: 8 ngày làm việc (8 giờ/ngày; tương đương 64 giờ làm việc)

- *Thời hạn kiểm tra hồ sơ*: Trong thời hạn không quá 03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận hồ sơ, Bộ phận một cửa có trách nhiệm xem xét, kiểm tra tính đầy đủ, hợp lệ của hồ sơ.

- *Thời hạn thẩm định hồ sơ*: Trong thời hạn không quá 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ, cơ quan thẩm định hồ sơ có trách nhiệm thẩm định hồ sơ, phê duyệt hoặc trình phê duyệt theo thẩm quyền quyết định chấp thuận trả lại giấy phép.

9.1. Trả lại giấy phép hành nghề khoan nước dưới đất quy mô nhỏ và vừa (Thẩm quyền trả lại Giấy phép là Sở Nông nghiệp và Môi trường)

a) Hành nghề khoan nước dưới đất quy mô nhỏ là hành nghề khoan và lắp đặt các giếng khoan nước dưới đất có đường kính ống chống hoặc ống vách không vượt quá 110 mm và thuộc công trình có lưu lượng nhỏ hơn 200 m³/ngày đêm;

b) Hành nghề khoan nước dưới đất quy mô vừa là hành nghề khoan và lắp đặt các giếng khoan nước dưới đất có đường kính ống chống hoặc ống vách không vượt quá 250 mm và thuộc công trình có lưu lượng từ 200 m³/ngày đêm đến dưới 3.000 m³/ngày đêm;

Bước thực hiện	Đơn vị thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện
Bước 1	Điểm tiếp nhận hồ sơ Sở NN&MT tại Trung tâm PVHCC	Cán bộ tiếp nhận	- Hướng dẫn, kiểm tra tính hợp lệ, thành phần hồ sơ theo quy định + Trường hợp hồ sơ đầy đủ: số hóa hồ sơ, chuyển hồ sơ trên phần mềm một cửa và hồ sơ giấy kèm theo (nếu có) + Trường hợp hồ sơ không hợp lệ: trả lại hồ sơ và thông báo lý do cho tổ chức, cá nhân.	24 giờ
Bước 2	Sở NN&MT	LĐ Sở, Phòng TNNKS, chuyên viên	- Dự thảo kết quả giải quyết hồ sơ; - Phê duyệt kết quả giải quyết hồ sơ; - Phát hành, chuyển kết quả giải quyết đến Điểm tiếp nhận hồ sơ của Sở NN&MT tại Trung tâm PVHCC; lưu trữ hồ sơ theo quy định	38 giờ
Bước 3	Điểm tiếp nhận hồ sơ của Sở NN&MT tại Trung tâm PVHCC	Cán bộ tiếp nhận	Bàn giao kết quả (sang Điểm trả kết quả tập trung của Trung tâm PVHCC)	2 giờ

Bước 4	Điểm trả kết quả tập trung Trung tâm PVHCC	Cán bộ trả kết quả	Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Không tính thời gian
--------	--	--------------------	----------------------------------	----------------------

**9.2. Trả lại giấy phép hành nghề khoan nước dưới đất quy mô lớn (các trường hợp còn lại ngoài quy mô nhỏ và vừa);
Thẩm quyền cấp phép là UBND tỉnh.**

Bước thực hiện	Đơn vị thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện
Bước 1	Điểm tiếp nhận hồ sơ Sở NN&MT tại Trung tâm PVHCC	Cán bộ tiếp nhận	- Hướng dẫn, kiểm tra tính hợp lệ, thành phần hồ sơ theo quy định + Trường hợp hồ sơ đầy đủ: số hóa hồ sơ, chuyển hồ sơ trên phần mềm một cửa và hồ sơ giấy kèm theo (nếu có) + Trường hợp hồ sơ không hợp lệ: trả lại hồ sơ và thông báo lý do cho tổ chức, cá nhân.	24 giờ
Bước 2	Sở NN&MT	LĐ Sở, Phòng TNNKS, chuyên viên	- Dự thảo kết quả giải quyết hồ sơ; - Phê duyệt kết quả giải quyết hồ sơ; * Chuyển hồ sơ và dự thảo kết quả giải quyết tới UBND tỉnh để thực hiện.	20 giờ
Bước 3	UBND tỉnh	Văn phòng UBND tỉnh	- Kiểm tra, trình lãnh đạo UBND tỉnh xem xét, phê duyệt kết quả giải quyết - Phát hành, chuyển kết quả giải quyết đến Điểm tiếp nhận hồ sơ của Sở NN&MT tại Trung tâm PVHCC; lưu trữ hồ sơ theo quy định	18 giờ
Bước 4	Điểm tiếp nhận hồ sơ của Sở NN&MT tại Trung tâm PVHCC	Cán bộ tiếp nhận	Bàn giao kết quả (sang Điểm trả kết quả tập trung của Trung tâm PVHCC)	2 giờ
Bước 5	Điểm trả kết quả tập trung Trung tâm PVHCC	Cán bộ trả kết quả	Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Không tính thời gian

10. Tên TTHC: Tính tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước đối với công trình cấp cho sinh hoạt đã đi vào vận hành và được cấp giấy phép khai thác tài nguyên nước nhưng chưa được phê duyệt tiền cấp quyền

- Mã số TTHC: 1.012505

- Tổng thời gian thực hiện TTHC: 26 ngày (8 giờ/ngày; tương đương 208 giờ)

- *Thời hạn kiểm tra hồ sơ:* Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận hồ sơ, Bộ phận một cửa có trách nhiệm xem xét, kiểm tra hồ sơ tính tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước.

- *Thời hạn thẩm định:* Trong thời hạn 21 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Sở Nông nghiệp và Môi trường có trách nhiệm tổ chức thẩm định hồ sơ.

- *Thời gian bổ sung, hoàn thiện hồ sơ* không tính vào thời gian thẩm định hồ sơ. Thời gian thẩm định sau khi hồ sơ được bổ sung hoàn chỉnh là 15 ngày làm việc.

Bước thực hiện	Đơn vị thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện
Bước 1	Điểm tiếp nhận hồ sơ Sở NN&MT tại Trung tâm PVHCC	Cán bộ tiếp nhận	- Hướng dẫn, kiểm tra tính hợp lệ, thành phần hồ sơ theo quy định + Trường hợp hồ sơ đầy đủ: số hóa hồ sơ, chuyển hồ sơ trên phần mềm một cửa và hồ sơ giấy kèm theo (nếu có) + Trường hợp hồ sơ chưa đạt yêu cầu: hướng dẫn tổ chức, cá nhân bổ sung hồ sơ theo đúng quy định	40 giờ
Bước 2	Sở NN&MT	LĐ Sở, Phòng TNNKS; Chuyên viên	Rà soát, kiểm tra, thẩm định hồ sơ.	94 giờ
1. Nếu hồ sơ chưa đủ điều kiện để giải quyết				
Bước 3	Sở NN&MT	LĐ Sở, Phòng TNNKS, chuyên viên	Dự thảo văn bản thông báo cho tổ chức, cá nhân nêu rõ những nội dung cần bổ sung, hoàn thiện hồ sơ; trình LĐ phòng, LĐ sở xem xét phê duyệt; phát hành, gửi Điểm tiếp nhận hồ sơ Sở NN&MT tại Trung tâm PVHCC.	66 giờ
Bước 4	Điểm tiếp nhận hồ sơ Sở NN&MT tại Trung tâm	Cán bộ tiếp nhận	Trả thông báo yêu cầu bổ sung, hoàn chỉnh hồ sơ cho tổ chức, cá nhân. Tạm dừng quy trình, chờ tiếp nhận hồ sơ	4 giờ

	PVHCC.		điều chỉnh, bổ sung.	
Bước 5	Tổ chức, cá nhân	Tổ chức, cá nhân	Tổ chức, cá nhân hoàn thiện hồ sơ theo yêu cầu của Sở Nông nghiệp và Môi trường gửi Điểm tiếp nhận hồ sơ Sở NN&MT tại Trung tâm PVHCC.	Không tính thời gian
Bước 6	Điểm tiếp nhận hồ sơ Sở NN&MT tại Trung tâm PVHCC.	Cán bộ tiếp nhận	Tiếp nhận hồ sơ bổ sung, hoàn thiện từ cá nhân, tổ chức; bấm chạy tiếp quy trình ; chuyển hồ sơ về Sở NN&MT	4 giờ
Bước 7	Sở NN&MT	LĐ Sở, Phòng TNNKS, chuyên viên	- Dự thảo kết quả giải quyết hồ sơ; - Phê duyệt kết quả giải quyết hồ sơ; * Chuyển hồ sơ và dự thảo kết quả giải quyết tới UBND tỉnh	70 giờ
Bước 8	UBND tỉnh	Văn phòng UBND tỉnh	- Kiểm tra, trình lãnh đạo UBND tỉnh xem xét, phê duyệt kết quả giải quyết - Phát hành, chuyển kết quả giải quyết đến Điểm tiếp nhận hồ sơ của Sở NN&MT tại Trung tâm PVHCC; lưu trữ hồ sơ theo quy định	48 giờ
Bước 9	Điểm tiếp nhận hồ sơ Sở NN&MT tại Trung tâm PVHCC	Cán bộ tiếp nhận	Bàn giao kết quả (sang Điểm trả kết quả tập trung của Trung tâm PVHCC)	2 giờ
Bước 10	Điểm trả kết quả tập trung (Trung tâm PVHCC)	Cán bộ trả kết quả	Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Không tính thời gian
2. Nếu hồ sơ đủ điều kiện giải quyết				
Bước 3	Sở NN&MT	LĐ Sở, Phòng TNNKS, chuyên viên	- Dự thảo kết quả giải quyết hồ sơ; - Phê duyệt kết quả giải quyết hồ sơ; * Chuyển hồ sơ và dự thảo kết quả giải quyết tới UBND tỉnh để thực hiện.	24 giờ
Bước 4	UBND tỉnh	Văn phòng UBND tỉnh	- Kiểm tra, trình lãnh đạo UBND tỉnh xem xét, phê duyệt kết quả giải quyết - Phát hành, chuyển kết quả giải quyết đến Điểm tiếp nhận hồ sơ của Sở NN&MT tại Trung tâm PVHCC; lưu trữ hồ sơ theo quy định	48 giờ

Bước 5	Điểm tiếp nhận hồ sơ Sở NN&MT tại Trung tâm PVHCC	Cán bộ tiếp nhận	Bàn giao kết quả (sang Điểm trả kết quả tập trung của Trung tâm PVHCC)	2 giờ
Bước 6	Điểm trả kết quả tập trung (Trung tâm PVHCC)	Cán bộ trả kết quả	Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Không tính thời gian

11. Tên TTHC: Cấp giấy phép thăm dò nước dưới đất đối với công trình có quy mô dưới 5.000 m³/ngày đêm

- Mã số TTHC: 1.004232

- Tổng thời gian thực hiện TTHC: 45 ngày (8 giờ/ngày; tương đương 360 giờ)

- *Thời hạn kiểm tra hồ sơ:* Trong thời hạn 03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận hồ sơ, Bộ phận Một cửa có trách nhiệm xem xét, kiểm tra hồ sơ.

- *Thời hạn thẩm định đề án:* Trong thời hạn 42 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ, Sở Nông nghiệp và Môi trường có trách nhiệm thẩm định đề án.

- *Thời gian bổ sung, hoàn thiện đề án* không tính vào thời gian thẩm định đề án. Thời gian thẩm định sau khi đề án được bổ sung hoàn chỉnh là 24 ngày.

Bước thực hiện	Đơn vị thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện
Bước 1	Điểm tiếp nhận hồ sơ Sở NN&MT tại Trung tâm PVHCC	Cán bộ tiếp nhận	- Hướng dẫn, kiểm tra tính hợp lệ, thành phần hồ sơ theo quy định + Trường hợp hồ sơ đầy đủ: số hóa hồ sơ, chuyển hồ sơ trên phần mềm một cửa và hồ sơ giấy kèm theo (nếu có) + Trường hợp hồ sơ chưa đạt yêu cầu: hướng dẫn tổ chức, cá nhân bổ sung hồ sơ theo đúng quy định	24 giờ
Bước 2	Sở NN&MT	LĐ Sở, Phòng TNNKS; Chuyên viên	Rà soát, kiểm tra, thẩm định hồ sơ.	246 giờ
1. Nếu hồ sơ chưa đủ điều kiện để giải quyết				
Bước 3	Sở NN&MT	LĐ Sở, Phòng TNNKS, chuyên viên	Dự thảo văn bản thông báo cho tổ chức, cá nhân nêu rõ những nội dung cần bổ sung, hoàn thiện hồ sơ; trình LĐ phòng, LĐ sở xem xét phê duyệt; phát hành, gửi Điểm tiếp nhận hồ sơ Sở NN&MT tại Trung tâm PVHCC.	82 giờ
Bước 4	Điểm tiếp nhận hồ sơ Sở NN&MT tại Trung tâm PVHCC.	Cán bộ tiếp nhận	Trả thông báo yêu cầu bổ sung, hoàn chỉnh hồ sơ cho tổ chức, cá nhân. Tạm dừng quy trình, chờ tiếp nhận hồ sơ điều chỉnh, bổ sung.	4 giờ
Bước 5	Tổ chức, cá nhân	Tổ chức, cá nhân	Tổ chức, cá nhân hoàn thiện hồ sơ theo yêu cầu của Sở Nông nghiệp và Môi trường gửi Điểm tiếp nhận hồ sơ Sở	Không tính thời gian

			NN&MT tại Trung tâm PVHCC.	
Bước 6	Điểm tiếp nhận hồ sơ Sở NN&MT tại Trung tâm PVHCC.	Cán bộ tiếp nhận	Tiếp nhận hồ sơ bổ sung, hoàn thiện từ cá nhân, tổ chức; bấm chạy tiếp quy trình ; chuyển hồ sơ về Sở NN&MT	4 giờ
Bước 7	Sở NN&MT	LĐ Sở, Phòng TNNKS, chuyên viên	- Dự thảo kết quả giải quyết hồ sơ; - Phê duyệt kết quả giải quyết hồ sơ; * Chuyển hồ sơ và dự thảo kết quả giải quyết tới UBND tỉnh	142 giờ
Bước 8	UBND tỉnh	Văn phòng UBND tỉnh	- Kiểm tra, trình lãnh đạo UBND tỉnh xem xét, phê duyệt kết quả giải quyết - Phát hành, chuyển kết quả giải quyết đến Điểm tiếp nhận hồ sơ của Sở NN&MT tại Trung tâm PVHCC; lưu trữ hồ sơ theo quy định	48 giờ
Bước 9	Điểm tiếp nhận hồ sơ Sở NN&MT tại Trung tâm PVHCC	Cán bộ tiếp nhận	Bàn giao kết quả (sang Điểm trả kết quả tập trung của Trung tâm PVHCC)	2 giờ
Bước 10	Điểm trả kết quả tập trung (Trung tâm PVHCC)	Cán bộ trả kết quả	Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Không tính thời gian
2. Nếu hồ sơ đủ điều kiện giải quyết				
Bước 3	Sở NN&MT	LĐ Sở, Phòng TNNKS, chuyên viên	- Dự thảo kết quả giải quyết hồ sơ; - Phê duyệt kết quả giải quyết hồ sơ; * Chuyển hồ sơ và dự thảo kết quả giải quyết tới UBND tỉnh để thực hiện.	24 giờ
Bước 4	UBND tỉnh	Văn phòng UBND tỉnh	- Kiểm tra, trình lãnh đạo UBND tỉnh xem xét, phê duyệt kết quả giải quyết - Phát hành, chuyển kết quả giải quyết đến Điểm tiếp nhận hồ sơ của Sở NN&MT tại Trung tâm PVHCC; lưu trữ hồ sơ theo quy định	64 giờ
Bước 5	Điểm tiếp nhận hồ sơ Sở NN&MT tại Trung tâm PVHCC	Cán bộ tiếp nhận	Bàn giao kết quả (sang Điểm trả kết quả tập trung của Trung tâm PVHCC)	2 giờ

Bước 6	Điểm trả kết quả tập trung (Trung tâm PVHCC)	Cán bộ trả kết quả	Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Không tính thời gian
--------	---	-----------------------	----------------------------------	-------------------------

Ghi chú:

- Đối với hồ sơ chưa đủ điều kiện giải quyết: Thời gian bổ sung hoàn thiện không tính vào thời gian thẩm định hồ sơ. Thời gian thẩm định sau khi hồ sơ được bổ sung hoàn chỉnh là 24 ngày làm việc (Quy định tại Điều 22, Nghị định số 54/2024/NĐ-CP ngày 16/5/2024 của Chính phủ)

12. Tên TTHC: Gia hạn, điều chỉnh giấy phép thăm dò nước dưới đất đối với công trình có quy mô dưới 5.000 m³/ngày đêm

- Mã số TTHC: 1.004228

- Tổng thời gian thực hiện TTHC: 38 ngày (8 giờ/ngày; tương đương 304 giờ)

- *Thời hạn kiểm tra hồ sơ:* Trong thời hạn 03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận hồ sơ, Bộ phận Một cửa có trách nhiệm xem xét, kiểm tra hồ sơ.

- *Thời hạn thẩm định báo cáo:* Trong thời hạn 35 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ, Sở Nông nghiệp và Môi trường có trách nhiệm thẩm định báo cáo.

- *Thời gian bổ sung, hoàn thiện báo cáo* không tính vào thời gian thẩm định báo cáo. Thời gian thẩm định sau khi báo cáo được bổ sung hoàn chỉnh là 24 ngày.

Bước thực hiện	Đơn vị thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện
Bước 1	Điểm tiếp nhận hồ sơ Sở NN&MT tại Trung tâm PVHCC	Cán bộ tiếp nhận	- Hướng dẫn, kiểm tra tính hợp lệ, thành phần hồ sơ theo quy định + Trường hợp hồ sơ đầy đủ: số hóa hồ sơ, chuyển hồ sơ trên phần mềm một cửa và hồ sơ giấy kèm theo (nếu có) + Trường hợp hồ sơ chưa đạt yêu cầu: hướng dẫn tổ chức, cá nhân bổ sung hồ sơ theo đúng quy định	24 giờ
Bước 2	Sở NN&MT	LĐ Sở, Phòng TNNKS; Chuyên viên	Rà soát, kiểm tra, thẩm định hồ sơ.	190 giờ
1. Nếu hồ sơ chưa đủ điều kiện để giải quyết				
Bước 3	Sở NN&MT	LĐ Sở, Phòng TNNKS, chuyên viên	Dự thảo văn bản thông báo cho tổ chức, cá nhân nêu rõ những nội dung cần bổ sung, hoàn thiện hồ sơ; trình LĐ phòng, LĐ sở xem xét phê duyệt; phát hành, gửi Điểm tiếp nhận hồ sơ Sở NN&MT tại Trung tâm PVHCC.	82 giờ
Bước 4	Điểm tiếp nhận hồ sơ Sở NN&MT tại Trung tâm	Cán bộ tiếp nhận	Trả thông báo yêu cầu bổ sung, hoàn chỉnh hồ sơ cho tổ chức, cá nhân. Tạm dừng quy trình, chờ tiếp nhận hồ sơ	4 giờ

	PVHCC.		điều chỉnh, bổ sung.	
Bước 5	Tổ chức, cá nhân	Tổ chức, cá nhân	Tổ chức, cá nhân hoàn thiện hồ sơ theo yêu cầu của Sở Nông nghiệp và Môi trường gửi Điểm tiếp nhận hồ sơ Sở NN&MT tại Trung tâm PVHCC.	Không tính thời gian
Bước 6	Điểm tiếp nhận hồ sơ Sở NN&MT tại Trung tâm PVHCC.	Cán bộ tiếp nhận	Tiếp nhận hồ sơ bổ sung, hoàn thiện từ cá nhân, tổ chức; bấm chạy tiếp quy trình ; chuyển hồ sơ về Sở NN&MT	4 giờ
Bước 7	Sở NN&MT	LĐ Sở, Phòng TNNKS, chuyên viên	- Dự thảo kết quả giải quyết hồ sơ; - Phê duyệt kết quả giải quyết hồ sơ; * Chuyển hồ sơ và dự thảo kết quả giải quyết tới UBND tỉnh	142 giờ
Bước 8	UBND tỉnh	Văn phòng UBND tỉnh	- Kiểm tra, trình lãnh đạo UBND tỉnh xem xét, phê duyệt kết quả giải quyết - Phát hành, chuyển kết quả giải quyết đến Điểm tiếp nhận hồ sơ của Sở NN&MT tại Trung tâm PVHCC; lưu trữ hồ sơ theo quy định	48 giờ
Bước 9	Điểm tiếp nhận hồ sơ Sở NN&MT tại Trung tâm PVHCC	Cán bộ tiếp nhận	Bàn giao kết quả (sang Điểm trả kết quả tập trung của Trung tâm PVHCC)	2 giờ
Bước 10	Điểm trả kết quả tập trung (Trung tâm PVHCC)	Cán bộ trả kết quả	Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Không tính thời gian
2. Nếu hồ sơ đủ điều kiện giải quyết				
Bước 3	Sở NN&MT	LĐ Sở, Phòng TNNKS, chuyên viên	- Dự thảo kết quả giải quyết hồ sơ; - Phê duyệt kết quả giải quyết hồ sơ; * Chuyển hồ sơ và dự thảo kết quả giải quyết tới UBND tỉnh để thực hiện.	24 giờ
Bước 4	UBND tỉnh	Văn phòng UBND tỉnh	- Kiểm tra, trình lãnh đạo UBND tỉnh xem xét, phê duyệt kết quả giải quyết - Phát hành, chuyển kết quả giải quyết đến Điểm tiếp nhận hồ sơ của Sở NN&MT tại Trung tâm PVHCC; lưu trữ hồ sơ theo quy định	64 giờ

Bước 5	Điểm tiếp nhận hồ sơ Sở NN&MT tại Trung tâm PVHCC	Cán bộ tiếp nhận	Bàn giao kết quả (sang Điểm trả kết quả tập trung của Trung tâm PVHCC)	2 giờ
Bước 6	Điểm trả kết quả tập trung (Trung tâm PVHCC)	Cán bộ trả kết quả	Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Không tính thời gian

13. Tên TTHC: Cấp giấy phép khai thác nước dưới đất đối với công trình có quy mô dưới 5.000 m³/ngày đêm

- Mã số TTHC: 1.004223

- Tổng thời gian thực hiện TTHC: 45 ngày (8 giờ/ngày; tương đương 360 giờ)

- *Thời hạn kiểm tra hồ sơ:* Trong thời hạn 03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận hồ sơ, Bộ phận Một cửa có trách nhiệm xem xét, kiểm tra hồ sơ.

- *Thời hạn thẩm định báo cáo:* Trong thời hạn 42 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ, Sở Nông nghiệp và Môi trường có trách nhiệm thẩm định báo cáo.

- *Thời gian bổ sung, hoàn thiện báo cáo* không tính vào thời gian thẩm định báo cáo. Thời gian thẩm định sau khi báo cáo được bổ sung hoàn chỉnh là 24 ngày.

Bước thực hiện	Đơn vị thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện
Bước 1	Điểm tiếp nhận hồ sơ Sở NN&MT tại Trung tâm PVHCC	Cán bộ tiếp nhận	- Hướng dẫn, kiểm tra tính hợp lệ, thành phần hồ sơ theo quy định + Trường hợp hồ sơ đầy đủ: số hóa hồ sơ, chuyển hồ sơ trên phần mềm một cửa và hồ sơ giấy kèm theo (nếu có) + Trường hợp hồ sơ chưa đạt yêu cầu: hướng dẫn tổ chức, cá nhân bổ sung hồ sơ theo đúng quy định	24 giờ
Bước 2	Sở NN&MT	LĐ Sở, Phòng TNNKS; Chuyên viên	Rà soát, kiểm tra, thẩm định hồ sơ.	246 giờ
1. Nếu hồ sơ chưa đủ điều kiện để giải quyết				
Bước 3	Sở NN&MT	LĐ Sở, Phòng TNNKS, chuyên viên	Dự thảo văn bản thông báo cho tổ chức, cá nhân nêu rõ những nội dung cần bổ sung, hoàn thiện hồ sơ; trình LĐ phòng, LĐ sở xem xét phê duyệt; phát hành, gửi Điểm tiếp nhận hồ sơ Sở NN&MT tại Trung tâm PVHCC.	82 giờ
Bước 4	Điểm tiếp nhận hồ sơ Sở NN&MT tại Trung tâm PVHCC.	Cán bộ tiếp nhận	Trả thông báo yêu cầu bổ sung, hoàn chỉnh hồ sơ cho tổ chức, cá nhân. Tạm dừng quy trình, chờ tiếp nhận hồ sơ điều chỉnh, bổ sung.	4 giờ

Bước 5	Tổ chức, cá nhân	Tổ chức, cá nhân	Tổ chức, cá nhân hoàn thiện hồ sơ theo yêu cầu của Sở Nông nghiệp và Môi trường gửi Điểm tiếp nhận hồ sơ Sở NN&MT tại Trung tâm PVHCC.	Không tính thời gian
Bước 6	Điểm tiếp nhận hồ sơ Sở NN&MT tại Trung tâm PVHCC.	Cán bộ tiếp nhận	Tiếp nhận hồ sơ bổ sung, hoàn thiện từ cá nhân, tổ chức; bấm chạy tiếp quy trình ; chuyển hồ sơ về Sở NN&MT	4 giờ
Bước 7	Sở NN&MT	LĐ Sở, Phòng TNNKS, chuyên viên	- Dự thảo kết quả giải quyết hồ sơ; - Phê duyệt kết quả giải quyết hồ sơ; * Chuyển hồ sơ và dự thảo kết quả giải quyết tới UBND tỉnh	142 giờ
Bước 8	UBND tỉnh	Văn phòng UBND tỉnh	- Kiểm tra, trình lãnh đạo UBND tỉnh xem xét, phê duyệt kết quả giải quyết - Phát hành, chuyển kết quả giải quyết đến Điểm tiếp nhận hồ sơ của Sở NN&MT tại Trung tâm PVHCC; lưu trữ hồ sơ theo quy định	48 giờ
Bước 9	Điểm tiếp nhận hồ sơ Sở NN&MT tại Trung tâm PVHCC	Cán bộ tiếp nhận	Bàn giao kết quả (sang Điểm trả kết quả tập trung của Trung tâm PVHCC)	2 giờ
Bước 10	Điểm trả kết quả tập trung (Trung tâm PVHCC)	Cán bộ trả kết quả	Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Không tính thời gian
2. Nếu hồ sơ đủ điều kiện giải quyết				
Bước 3	Sở NN&MT	LĐ Sở, Phòng TNNKS, chuyên viên	- Dự thảo kết quả giải quyết hồ sơ; - Phê duyệt kết quả giải quyết hồ sơ; * Chuyển hồ sơ và dự thảo kết quả giải quyết tới UBND tỉnh để thực hiện.	24 giờ
Bước 4	UBND tỉnh	Văn phòng UBND tỉnh	- Kiểm tra, trình lãnh đạo UBND tỉnh xem xét, phê duyệt kết quả giải quyết - Phát hành, chuyển kết quả giải quyết đến Điểm tiếp nhận hồ sơ của Sở NN&MT tại Trung tâm PVHCC; lưu trữ hồ sơ theo quy định	64 giờ
Bước 5	Điểm tiếp nhận hồ sơ Sở	Cán bộ tiếp nhận	Bàn giao kết quả (sang Điểm trả kết quả tập trung của	2 giờ

	NN&MT tại Trung tâm PVHCC		Trung tâm PVHCC)	
Bước 6	Điểm trả kết quả tập trung (Trung tâm PVHCC)	Cán bộ trả kết quả	Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Không tính thời gian

14. Tên TTHC: Gia hạn, điều chỉnh giấy phép khai thác nước dưới đất đối với công trình có quy mô dưới 5.000 m³/ngày đêm

- Mã số TTHC: 1.004211

- Tổng thời gian thực hiện TTHC: 38 ngày (8 giờ/ngày; tương đương 304 giờ)

- *Thời hạn kiểm tra hồ sơ:* Trong thời hạn 03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận hồ sơ, Bộ phận Một cửa có trách nhiệm xem xét, kiểm tra hồ sơ.

- *Thời hạn thẩm định báo cáo:* Trong thời hạn 35 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ, Sở Nông nghiệp và Môi trường có trách nhiệm thẩm định báo cáo.

- *Thời gian bổ sung, hoàn thiện báo cáo* không tính vào thời gian thẩm định báo cáo. Thời gian thẩm định sau khi báo cáo được bổ sung hoàn chỉnh là 24 ngày.

Bước thực hiện	Đơn vị thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện
Bước 1	Điểm tiếp nhận hồ sơ Sở NN&MT tại Trung tâm PVHCC	Cán bộ tiếp nhận	- Hướng dẫn, kiểm tra tính hợp lệ, thành phần hồ sơ theo quy định + Trường hợp hồ sơ đầy đủ: số hóa hồ sơ, chuyển hồ sơ trên phần mềm một cửa và hồ sơ giấy kèm theo (nếu có) + Trường hợp hồ sơ chưa đạt yêu cầu: hướng dẫn tổ chức, cá nhân bổ sung hồ sơ theo đúng quy định	24 giờ
Bước 2	Sở NN&MT	LĐ Sở, Phòng TNNKS; Chuyên viên	Rà soát, kiểm tra, thẩm định hồ sơ.	190 giờ
1. Nếu hồ sơ chưa đủ điều kiện để giải quyết				
Bước 3	Sở NN&MT	LĐ Sở, Phòng TNNKS, chuyên viên	Dự thảo văn bản thông báo cho tổ chức, cá nhân nêu rõ những nội dung cần bổ sung, hoàn thiện hồ sơ; trình LĐ phòng, LĐ sở xem xét phê duyệt; phát hành, gửi Điểm tiếp nhận hồ sơ Sở NN&MT tại Trung tâm PVHCC.	82 giờ
Bước 4	Điểm tiếp nhận hồ sơ Sở NN&MT tại Trung tâm PVHCC.	Cán bộ tiếp nhận	Trả thông báo yêu cầu bổ sung, hoàn chỉnh hồ sơ cho tổ chức, cá nhân. Tạm dừng quy trình, chờ tiếp nhận hồ sơ điều chỉnh, bổ sung.	4 giờ

Bước 5	Tổ chức, cá nhân	Tổ chức, cá nhân	Tổ chức, cá nhân hoàn thiện hồ sơ theo yêu cầu của Sở Nông nghiệp và Môi trường gửi Điểm tiếp nhận hồ sơ Sở NN&MT tại Trung tâm PVHCC.	Không tính thời gian
Bước 6	Điểm tiếp nhận hồ sơ Sở NN&MT tại Trung tâm PVHCC.	Cán bộ tiếp nhận	Tiếp nhận hồ sơ bổ sung, hoàn thiện từ cá nhân, tổ chức; bấm chạy tiếp quy trình ; chuyển hồ sơ về Sở NN&MT	4 giờ
Bước 7	Sở NN&MT	LĐ Sở, Phòng TNNKS, chuyên viên	- Dự thảo kết quả giải quyết hồ sơ; - Phê duyệt kết quả giải quyết hồ sơ; * Chuyển hồ sơ và dự thảo kết quả giải quyết tới UBND tỉnh	142 giờ
Bước 8	UBND tỉnh	Văn phòng UBND tỉnh	- Kiểm tra, trình lãnh đạo UBND tỉnh xem xét, phê duyệt kết quả giải quyết - Phát hành, chuyển kết quả giải quyết đến Điểm tiếp nhận hồ sơ của Sở NN&MT tại Trung tâm PVHCC; lưu trữ hồ sơ theo quy định	48 giờ
Bước 9	Điểm tiếp nhận hồ sơ Sở NN&MT tại Trung tâm PVHCC	Cán bộ tiếp nhận	Bàn giao kết quả (sang Điểm trả kết quả tập trung của Trung tâm PVHCC)	2 giờ
Bước 10	Điểm trả kết quả tập trung (Trung tâm PVHCC)	Cán bộ trả kết quả	Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Không tính thời gian
2. Nếu hồ sơ đủ điều kiện giải quyết				
Bước 3	Sở NN&MT	LĐ Sở, Phòng TNNKS, chuyên viên	- Dự thảo kết quả giải quyết hồ sơ; - Phê duyệt kết quả giải quyết hồ sơ; * Chuyển hồ sơ và dự thảo kết quả giải quyết tới UBND tỉnh để thực hiện.	24 giờ
Bước 4	UBND tỉnh	Văn phòng UBND tỉnh	- Kiểm tra, trình lãnh đạo UBND tỉnh xem xét, phê duyệt kết quả giải quyết - Phát hành, chuyển kết quả giải quyết đến Điểm tiếp nhận hồ sơ của Sở NN&MT tại Trung tâm PVHCC; lưu trữ hồ sơ theo quy định	64 giờ
Bước 5	Điểm tiếp nhận hồ sơ Sở	Cán bộ tiếp nhận	Bàn giao kết quả (sang Điểm trả kết quả tập trung của	2 giờ

	NN&MT tại Trung tâm PVHCC		Trung tâm PVHCC)	
Bước 6	Điểm trả kết quả tập trung (Trung tâm PVHCC)	Cán bộ trả kết quả	Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Không tính thời gian

15. Tên TTHC: Cấp giấy phép hành nghề khoan nước dưới đất

- Mã số TTHC: 1.004122

- Tổng thời gian thực hiện TTHC: 24 ngày (8 giờ/ngày; tương đương 192 giờ)

- *Thời hạn kiểm tra hồ sơ*: Trong thời hạn không quá 03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận hồ sơ, Bộ phận một cửa có trách nhiệm xem xét, kiểm tra tính đầy đủ, hợp lệ của hồ sơ.

- *Thời hạn thẩm định hồ sơ*: Trong thời hạn không quá 21 ngày, kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ, cơ quan thẩm định hồ sơ có trách nhiệm gửi thông báo nộp phí thẩm định cho tổ chức, cá nhân và thẩm định hồ sơ, cấp giấy phép.

- *Thời gian bổ sung, hoàn thiện hồ sơ, kiểm tra thực tế* không tính vào thời gian thẩm định hồ sơ. Thời gian thẩm định sau khi hồ sơ được bổ sung hoàn chỉnh là 14 ngày.

15.1. Cấp giấy phép hành nghề khoan nước dưới đất quy mô nhỏ và vừa (Thẩm quyền cấp phép là Sở Nông nghiệp và Môi trường)

a) Hành nghề khoan nước dưới đất quy mô nhỏ là hành nghề khoan và lắp đặt các giếng khoan nước dưới đất có đường kính ống chống hoặc ống vách không vượt quá 110 mm và thuộc công trình có lưu lượng nhỏ hơn 200 m³/ngày đêm;

b) Hành nghề khoan nước dưới đất quy mô vừa là hành nghề khoan và lắp đặt các giếng khoan nước dưới đất có đường kính ống chống hoặc ống vách không vượt quá 250 mm và thuộc công trình có lưu lượng từ 200 m³/ngày đêm đến dưới 3.000 m³/ngày đêm;

Bước thực hiện	Đơn vị thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện
Bước 1	Điểm tiếp nhận hồ sơ Sở NN&MT tại Trung tâm PVHCC	Cán bộ tiếp nhận	- Hướng dẫn, kiểm tra tính hợp lệ, thành phần hồ sơ theo quy định + Trường hợp hồ sơ đầy đủ: số hóa hồ sơ, chuyển hồ sơ trên phần mềm một cửa và hồ sơ giấy kèm theo (nếu có) + Trường hợp hồ sơ chưa đạt yêu cầu: hướng dẫn tổ chức, cá nhân bổ sung hồ sơ theo đúng quy định	24 giờ
Bước 2	Sở NN&MT	LĐ Sở, Phòng TNNKS; Chuyên viên	Rà soát, kiểm tra, thẩm định hồ sơ.	134 giờ

1. Nếu hồ sơ chưa đủ điều kiện để giải quyết

Bước 3	Sở NN&MT	LĐ Sở, Phòng TNNKS, chuyên viên	Dự thảo văn bản thông báo cho tổ chức, cá nhân nêu rõ những nội dung cần bổ sung, hoàn thiện hồ sơ; trình LĐ phòng, LĐ sở xem xét phê duyệt; phát hành, gửi Điểm tiếp nhận hồ sơ Sở NN&MT tại Trung tâm PVHCC.	26 giờ
Bước 4	Điểm tiếp nhận hồ sơ Sở NN&MT tại Trung tâm PVHCC.	Cán bộ tiếp nhận	Trả thông báo yêu cầu bổ sung, hoàn chỉnh hồ sơ cho tổ chức, cá nhân. Tạm dừng quy trình, chờ tiếp nhận hồ sơ điều chỉnh, bổ sung.	4 giờ
Bước 5	Tổ chức, cá nhân	Tổ chức, cá nhân	Tổ chức, cá nhân hoàn thiện hồ sơ theo yêu cầu của Sở Nông nghiệp và Môi trường gửi Điểm tiếp nhận hồ sơ Sở NN&MT tại Trung tâm PVHCC.	Không tính thời gian
Bước 6	Điểm tiếp nhận hồ sơ Sở NN&MT tại Trung tâm PVHCC.	Cán bộ tiếp nhận	Tiếp nhận hồ sơ bổ sung, hoàn thiện từ cá nhân, tổ chức; bấm chạy tiếp quy trình ; chuyển hồ sơ về Sở NN&MT	4 giờ
Bước 7	Sở NN&MT	LĐ Sở, Phòng TNNKS, chuyên viên	- Dự thảo kết quả giải quyết hồ sơ; - Phê duyệt kết quả giải quyết hồ sơ; - Phát hành, chuyển kết quả giải quyết đến Điểm tiếp nhận hồ sơ của Sở NN&MT tại Trung tâm PVHCC; lưu trữ hồ sơ theo quy định	110 giờ
Bước 8	Điểm tiếp nhận hồ sơ Sở NN&MT tại Trung tâm PVHCC	Cán bộ tiếp nhận	Bàn giao kết quả (sang Điểm trả kết quả tập trung của Trung tâm PVHCC)	2 giờ
Bước 9	Điểm trả kết quả tập trung (Trung tâm PVHCC)	Cán bộ trả kết quả	Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Không tính thời gian
2. Nếu hồ sơ đủ điều kiện giải quyết				
Bước 3	Sở NN&MT	LĐ Sở, Phòng TNNKS, chuyên viên	- Dự thảo kết quả giải quyết hồ sơ; - Phê duyệt kết quả giải quyết hồ sơ; - Phát hành, chuyển kết quả giải quyết đến Điểm tiếp nhận hồ sơ của Sở NN&MT tại Trung tâm PVHCC; lưu trữ hồ sơ theo quy định	32 giờ
Bước 4	Điểm tiếp nhận hồ sơ Sở NN&MT tại Trung tâm	Cán bộ tiếp nhận	Bàn giao kết quả (sang Điểm trả kết quả tập trung của Trung tâm PVHCC)	2 giờ

	PVHCC			
Bước 5	Điểm trả kết quả tập trung (Trung tâm PVHCC)	Cán bộ trả kết quả	Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Không tính thời gian

15.2. Cấp giấy phép hành nghề khoan nước dưới đất quy mô lớn (các trường hợp còn lại ngoài quy mô nhỏ và vừa);
Thẩm quyền cấp phép là UBND tỉnh.

Bước thực hiện	Đơn vị thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện
Bước 1	Điểm tiếp nhận hồ sơ Sở NN&MT tại Trung tâm PVHCC	Cán bộ tiếp nhận	- Hướng dẫn, kiểm tra tính hợp lệ, thành phần hồ sơ theo quy định + Trường hợp hồ sơ đầy đủ: số hóa hồ sơ, chuyển hồ sơ trên phần mềm một cửa và hồ sơ giấy kèm theo (nếu có) + Trường hợp hồ sơ chưa đạt yêu cầu: hướng dẫn tổ chức, cá nhân bổ sung hồ sơ theo đúng quy định	24 giờ
Bước 2	Sở NN&MT	LĐ Sở, Phòng TNNKS; Chuyên viên	Rà soát, kiểm tra, thẩm định hồ sơ.	94 giờ

1. Nếu hồ sơ chưa đủ điều kiện để giải quyết

Bước 3	Sở NN&MT	LĐ Sở, Phòng TNNKS, chuyên viên	Dự thảo văn bản thông báo cho tổ chức, cá nhân nêu rõ những nội dung cần bổ sung, hoàn thiện hồ sơ; trình LĐ phòng, LĐ sở xem xét phê duyệt; phát hành, gửi Điểm tiếp nhận hồ sơ Sở NN&MT tại Trung tâm PVHCC.	66 giờ
Bước 4	Điểm tiếp nhận hồ sơ Sở NN&MT tại Trung tâm PVHCC.	Cán bộ tiếp nhận	Trả thông báo yêu cầu bổ sung, hoàn chỉnh hồ sơ cho tổ chức, cá nhân. Tạm dừng quy trình, chờ tiếp nhận hồ sơ điều chỉnh, bổ sung.	4 giờ
Bước 5	Tổ chức, cá nhân	Tổ chức, cá nhân	Tổ chức, cá nhân hoàn thiện hồ sơ theo yêu cầu của Sở Nông nghiệp và Môi trường gửi Điểm tiếp nhận hồ sơ Sở NN&MT tại Trung tâm PVHCC.	Không tính thời gian
Bước 6	Điểm tiếp nhận hồ sơ Sở NN&MT tại Trung tâm	Cán bộ tiếp nhận	Tiếp nhận hồ sơ bổ sung, hoàn thiện từ cá nhân, tổ chức; bắt đầu tiếp quy trình ; chuyển hồ sơ về Sở NN&MT	4 giờ

	PVHCC.			
Bước 7	Sở NN&MT	LĐ Sở, Phòng TNNKS, chuyên viên	- Dự thảo kết quả giải quyết hồ sơ; - Phê duyệt kết quả giải quyết hồ sơ; * Chuyển hồ sơ và dự thảo kết quả giải quyết tới UBND tỉnh	70 giờ
Bước 8	UBND tỉnh	Văn phòng UBND tỉnh	- Kiểm tra, trình lãnh đạo UBND tỉnh xem xét, phê duyệt kết quả giải quyết - Phát hành, chuyển kết quả giải quyết đến Điểm tiếp nhận hồ sơ của Sở NN&MT tại Trung tâm PVHCC; lưu trữ hồ sơ theo quy định	40 giờ
Bước 9	Điểm tiếp nhận hồ sơ Sở NN&MT tại Trung tâm PVHCC	Cán bộ tiếp nhận	Bàn giao kết quả (sang Điểm trả kết quả tập trung của Trung tâm PVHCC)	2 giờ
Bước 10	Điểm trả kết quả tập trung (Trung tâm PVHCC)	Cán bộ trả kết quả	Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Không tính thời gian
2. Nếu hồ sơ đủ điều kiện giải quyết				
Bước 3	Sở NN&MT	LĐ Sở, Phòng TNNKS, chuyên viên	- Dự thảo kết quả giải quyết hồ sơ; - Phê duyệt kết quả giải quyết hồ sơ; * Chuyển hồ sơ và dự thảo kết quả giải quyết tới UBND tỉnh để thực hiện.	24 giờ
Bước 4	UBND tỉnh	Văn phòng UBND tỉnh	- Kiểm tra, trình lãnh đạo UBND tỉnh xem xét, phê duyệt kết quả giải quyết - Phát hành, chuyển kết quả giải quyết đến Điểm tiếp nhận hồ sơ của Sở NN&MT tại Trung tâm PVHCC; lưu trữ hồ sơ theo quy định	48 giờ
Bước 5	Điểm tiếp nhận hồ sơ Sở NN&MT tại Trung tâm PVHCC	Cán bộ tiếp nhận	Bàn giao kết quả (sang Điểm trả kết quả tập trung của Trung tâm PVHCC)	2 giờ
Bước 6	Điểm trả kết quả tập trung (Trung tâm PVHCC)	Cán bộ trả kết quả	Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Không tính thời gian

16. Tên TTHC: Gia hạn, điều chỉnh giấy phép hành nghề khoan nước dưới đất

- Mã số TTHC: 2.001738

- Tổng thời gian thực hiện TTHC: 17 ngày (8 giờ/ngày; tương đương 136 giờ)

- *Thời hạn kiểm tra hồ sơ*: Trong thời hạn không quá 03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận hồ sơ, Bộ phận Một cửa có trách nhiệm xem xét, kiểm tra tính đầy đủ, hợp lệ của hồ sơ.

- *Thời hạn thẩm định hồ sơ*: Trong thời hạn không quá 14 ngày, kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ, cơ quan thẩm định hồ sơ có trách nhiệm gửi thông báo nộp phí thẩm định cho tổ chức, cá nhân và thẩm định hồ sơ gia hạn, điều chỉnh giấy phép cho tổ chức, cá nhân.

- Thời gian bổ sung, hoàn thiện hồ sơ, kiểm tra thực tế không tính vào thời gian thẩm định hồ sơ. Thời gian thẩm định sau khi hồ sơ được bổ sung hoàn chỉnh là 05 ngày làm việc.

16.1. Gia hạn, điều chỉnh giấy phép hành nghề khoan nước dưới đất quy mô nhỏ và vừa (Thẩm quyền Gia hạn, điều chỉnh Giấy phép là Sở Nông nghiệp và Môi trường)

a) Hành nghề khoan nước dưới đất quy mô nhỏ là hành nghề khoan và lắp đặt các giếng khoan nước dưới đất có đường kính ống chống hoặc ống vách không vượt quá 110 mm và thuộc công trình có lưu lượng nhỏ hơn 200 m³/ngày đêm;

b) Hành nghề khoan nước dưới đất quy mô vừa là hành nghề khoan và lắp đặt các giếng khoan nước dưới đất có đường kính ống chống hoặc ống vách không vượt quá 250 mm và thuộc công trình có lưu lượng từ 200 m³/ngày đêm đến dưới 3.000 m³/ngày đêm;

Bước thực hiện	Đơn vị thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện
Bước 1	Điểm tiếp nhận hồ sơ Sở NN&MT tại Trung tâm PVHCC	Cán bộ tiếp nhận	- Hướng dẫn, kiểm tra tính hợp lệ, thành phần hồ sơ theo quy định + Trường hợp hồ sơ đầy đủ: số hóa hồ sơ, chuyển hồ sơ trên phần mềm một cửa và hồ sơ giấy kèm theo (nếu có) + Trường hợp hồ sơ chưa đạt yêu cầu: hướng dẫn tổ chức, cá nhân bổ sung hồ sơ theo đúng quy định	24 giờ
Bước 2	Sở NN&MT	LĐ Sở, Phòng TNNKS; Chuyên viên	Rà soát, kiểm tra, thẩm định hồ sơ.	78 giờ
1. Nếu hồ sơ chưa đủ điều kiện để giải quyết				

Bước 3	Sở NN&MT	LĐ Sở, Phòng TNNKS, chuyên viên	Dự thảo văn bản thông báo cho tổ chức, cá nhân nêu rõ những nội dung cần bổ sung, hoàn thiện hồ sơ; trình LĐ phòng, LĐ sở xem xét phê duyệt; phát hành, gửi Điểm tiếp nhận hồ sơ Sở NN&MT tại Trung tâm PVHCC.	26 giờ
Bước 4	Điểm tiếp nhận hồ sơ Sở NN&MT tại Trung tâm PVHCC.	Cán bộ tiếp nhận	Trả thông báo yêu cầu bổ sung, hoàn chỉnh hồ sơ cho tổ chức, cá nhân. Tạm dừng quy trình, chờ tiếp nhận hồ sơ điều chỉnh, bổ sung.	4 giờ
Bước 5	Tổ chức, cá nhân	Tổ chức, cá nhân	Tổ chức, cá nhân hoàn thiện hồ sơ theo yêu cầu của Sở Nông nghiệp và Môi trường gửi Điểm tiếp nhận hồ sơ Sở NN&MT tại Trung tâm PVHCC.	Không tính thời gian
Bước 6	Điểm tiếp nhận hồ sơ Sở NN&MT tại Trung tâm PVHCC.	Cán bộ tiếp nhận	Tiếp nhận hồ sơ bổ sung, hoàn thiện từ cá nhân, tổ chức; bấm chạy tiếp quy trình ; chuyển hồ sơ về Sở NN&MT	4 giờ
Bước 7	Sở NN&MT	LĐ Sở, Phòng TNNKS, chuyên viên	- Dự thảo kết quả giải quyết hồ sơ; - Phê duyệt kết quả giải quyết hồ sơ; - Phát hành, chuyển kết quả giải quyết đến Điểm tiếp nhận hồ sơ của Sở NN&MT tại Trung tâm PVHCC; lưu trữ hồ sơ theo quy định	38 giờ
Bước 8	Điểm tiếp nhận hồ sơ Sở NN&MT tại Trung tâm PVHCC	Cán bộ tiếp nhận	Bàn giao kết quả (sang Điểm trả kết quả tập trung của Trung tâm PVHCC)	2 giờ
Bước 9	Điểm trả kết quả tập trung (Trung tâm PVHCC)	Cán bộ trả kết quả	Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Không tính thời gian
2. Nếu hồ sơ đủ điều kiện giải quyết				
Bước 3	Sở NN&MT	LĐ Sở, Phòng TNNKS, chuyên viên	- Dự thảo kết quả giải quyết hồ sơ; - Phê duyệt kết quả giải quyết hồ sơ; - Phát hành, chuyển kết quả giải quyết đến Điểm tiếp nhận hồ sơ của Sở NN&MT tại Trung tâm PVHCC; lưu trữ hồ sơ theo quy định	32 giờ
Bước 4	Điểm tiếp nhận hồ sơ Sở NN&MT tại Trung tâm	Cán bộ tiếp nhận	Bàn giao kết quả (sang Điểm trả kết quả tập trung của Trung tâm PVHCC)	2 giờ

	PVHCC			
Bước 5	Điểm trả kết quả tập trung (Trung tâm PVHCC)	Cán bộ trả kết quả	Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Không tính thời gian

16.2. Gia hạn, điều chỉnh giấy phép hành nghề khoan nước dưới đất quy mô lớn (các trường hợp còn lại ngoài quy mô nhỏ và vừa); Thẩm quyền cấp phép là UBND tỉnh.

Bước thực hiện	Đơn vị thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện
Bước 1	Điểm tiếp nhận hồ sơ Sở NN&MT tại Trung tâm PVHCC	Cán bộ tiếp nhận	- Hướng dẫn, kiểm tra tính hợp lệ, thành phần hồ sơ theo quy định + Trường hợp hồ sơ đầy đủ: số hóa hồ sơ, chuyển hồ sơ trên phần mềm một cửa và hồ sơ giấy kèm theo (nếu có) + Trường hợp hồ sơ chưa đạt yêu cầu: hướng dẫn tổ chức, cá nhân bổ sung hồ sơ theo đúng quy định	24 giờ
Bước 2	Sở NN&MT	LĐ Sở, Phòng TNNKS; Chuyên viên	Rà soát, kiểm tra, thẩm định hồ sơ.	54 giờ

1. Nếu hồ sơ chưa đủ điều kiện để giải quyết

Bước 3	Sở NN&MT	LĐ Sở, Phòng TNNKS, chuyên viên	Dự thảo văn bản thông báo cho tổ chức, cá nhân nêu rõ những nội dung cần bổ sung, hoàn thiện hồ sơ; trình LĐ phòng, LĐ sở xem xét phê duyệt; phát hành, gửi Điểm tiếp nhận hồ sơ Sở NN&MT tại Trung tâm PVHCC.	50 giờ
Bước 4	Điểm tiếp nhận hồ sơ Sở NN&MT tại Trung tâm PVHCC.	Cán bộ tiếp nhận	Trả thông báo yêu cầu bổ sung, hoàn chỉnh hồ sơ cho tổ chức, cá nhân. Tạm dừng quy trình, chờ tiếp nhận hồ sơ điều chỉnh, bổ sung.	4 giờ
Bước 5	Tổ chức, cá nhân	Tổ chức, cá nhân	Tổ chức, cá nhân hoàn thiện hồ sơ theo yêu cầu của Sở Nông nghiệp và Môi trường gửi Điểm tiếp nhận hồ sơ Sở NN&MT tại Trung tâm PVHCC.	Không tính thời gian
Bước 6	Điểm tiếp nhận hồ sơ Sở NN&MT tại Trung tâm	Cán bộ tiếp nhận	Tiếp nhận hồ sơ bổ sung, hoàn thiện từ cá nhân, tổ chức; bắt đầu tiếp quy trình ; chuyển hồ sơ về Sở NN&MT	4 giờ

	PVHCC.			
Bước 7	Sở NN&MT	LĐ Sở, Phòng TNNKS, chuyên viên	- Dự thảo kết quả giải quyết hồ sơ; - Phê duyệt kết quả giải quyết hồ sơ; * Chuyển hồ sơ và dự thảo kết quả giải quyết tới UBND tỉnh	20 giờ
Bước 8	UBND tỉnh	Văn phòng UBND tỉnh	- Kiểm tra, trình lãnh đạo UBND tỉnh xem xét, phê duyệt kết quả giải quyết - Phát hành, chuyển kết quả giải quyết đến Điểm tiếp nhận hồ sơ của Sở NN&MT tại Trung tâm PVHCC; lưu trữ hồ sơ theo quy định	18 giờ
Bước 9	Điểm tiếp nhận hồ sơ Sở NN&MT tại Trung tâm PVHCC	Cán bộ tiếp nhận	Bàn giao kết quả (sang Điểm trả kết quả tập trung của Trung tâm PVHCC)	2 giờ
Bước 10	Điểm trả kết quả tập trung (Trung tâm PVHCC)	Cán bộ trả kết quả	Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Không tính thời gian
2. Nếu hồ sơ đủ điều kiện giải quyết				
Bước 3	Sở NN&MT	LĐ Sở, Phòng TNNKS, chuyên viên	- Dự thảo kết quả giải quyết hồ sơ; - Phê duyệt kết quả giải quyết hồ sơ; * Chuyển hồ sơ và dự thảo kết quả giải quyết tới UBND tỉnh để thực hiện.	24 giờ
Bước 4	UBND tỉnh	Văn phòng UBND tỉnh	- Kiểm tra, trình lãnh đạo UBND tỉnh xem xét, phê duyệt kết quả giải quyết - Phát hành, chuyển kết quả giải quyết đến Điểm tiếp nhận hồ sơ của Sở NN&MT tại Trung tâm PVHCC; lưu trữ hồ sơ theo quy định	32 giờ
Bước 5	Điểm tiếp nhận hồ sơ Sở NN&MT tại Trung tâm PVHCC	Cán bộ tiếp nhận	Bàn giao kết quả (sang Điểm trả kết quả tập trung của Trung tâm PVHCC)	2 giờ
Bước 6	Điểm trả kết quả tập trung (Trung tâm PVHCC)	Cán bộ trả kết quả	Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Không tính thời gian

17. Tên TTHC: Cấp lại giấy phép hành nghề khoan nước dưới đất

- Mã số TTHC: 1.004253

- Tổng thời gian thực hiện TTHC: 8 ngày làm việc (8 giờ/ngày; tương đương 64 giờ)

- *Thời hạn kiểm tra hồ sơ*: Trong thời hạn không quá 03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận hồ sơ, Bộ phận Một cửa có trách nhiệm xem xét, kiểm tra tính đầy đủ, hợp lệ của hồ sơ.

- *Thời hạn thẩm định hồ sơ*: Trong thời hạn không quá 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ, cơ quan thẩm định hồ sơ có trách nhiệm thẩm định hồ sơ, cấp lại giấy phép.

17.1. Cấp lại giấy phép hành nghề khoan nước dưới đất quy mô nhỏ và vừa (Thẩm quyền cấp lại Giấy phép là Sở Nông nghiệp và Môi trường)

a) Hành nghề khoan nước dưới đất quy mô nhỏ là hành nghề khoan và lắp đặt các giếng khoan nước dưới đất có đường kính ống chống hoặc ống vách không vượt quá 110 mm và thuộc công trình có lưu lượng nhỏ hơn 200 m³/ngày đêm;

b) Hành nghề khoan nước dưới đất quy mô vừa là hành nghề khoan và lắp đặt các giếng khoan nước dưới đất có đường kính ống chống hoặc ống vách không vượt quá 250 mm và thuộc công trình có lưu lượng từ 200 m³/ngày đêm đến dưới 3.000 m³/ngày đêm;

Bước thực hiện	Đơn vị thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện
Bước 1	Điểm tiếp nhận hồ sơ Sở NN&MT tại Trung tâm PVHCC	Cán bộ tiếp nhận	- Hướng dẫn, kiểm tra tính hợp lệ, thành phần hồ sơ theo quy định + Trường hợp hồ sơ đầy đủ: số hóa hồ sơ, chuyển hồ sơ trên phần mềm một cửa và hồ sơ giấy kèm theo (nếu có) + Trường hợp hồ sơ không hợp lệ: trả lại hồ sơ và thông báo lý do cho tổ chức, cá nhân.	24 giờ
Bước 2	Sở NN&MT	LĐ Sở, Phòng TNNKS, chuyên viên	- Dự thảo kết quả giải quyết hồ sơ; - Phê duyệt kết quả giải quyết hồ sơ; - Phát hành, chuyển kết quả giải quyết đến Điểm tiếp nhận hồ sơ của Sở NN&MT tại Trung tâm PVHCC; lưu trữ hồ sơ theo quy định	38 giờ

Bước 3	Điểm tiếp nhận hồ sơ của Sở NN&MT tại Trung tâm PVHCC	Cán bộ tiếp nhận	Bàn giao kết quả (sang Điểm trả kết quả tập trung của Trung tâm PVHCC)	2 giờ
Bước 4	Điểm trả kết quả tập trung Trung tâm PVHCC	Cán bộ trả kết quả	Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Không tính thời gian

17.2. Cấp lại giấy phép hành nghề khoan nước dưới đất quy mô lớn (các trường hợp còn lại ngoài quy mô nhỏ và vừa); Thẩm quyền cấp phép là UBND tỉnh.

Bước thực hiện	Đơn vị thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện
Bước 1	Điểm tiếp nhận hồ sơ Sở NN&MT tại Trung tâm PVHCC	Cán bộ tiếp nhận	- Hướng dẫn, kiểm tra tính hợp lệ, thành phần hồ sơ theo quy định + Trường hợp hồ sơ đầy đủ: số hóa hồ sơ, chuyển hồ sơ trên phần mềm một cửa và hồ sơ giấy kèm theo (nếu có) + Trường hợp hồ sơ không hợp lệ: trả lại hồ sơ và thông báo lý do cho tổ chức, cá nhân.	24 giờ
Bước 2	Sở NN&MT	LĐ Sở, Phòng TNNKS, chuyên viên	- Dự thảo kết quả giải quyết hồ sơ; - Phê duyệt kết quả giải quyết hồ sơ; * Chuyển hồ sơ và dự thảo kết quả giải quyết tới UBND tỉnh để thực hiện.	20 giờ
Bước 3	UBND tỉnh	Văn phòng UBND tỉnh	- Kiểm tra, trình lãnh đạo UBND tỉnh xem xét, phê duyệt kết quả giải quyết - Phát hành, chuyển kết quả giải quyết đến Điểm tiếp nhận hồ sơ của Sở NN&MT tại Trung tâm PVHCC; lưu trữ hồ sơ theo quy định	18 giờ
Bước 4	Điểm tiếp nhận hồ sơ của Sở NN&MT tại Trung tâm PVHCC	Cán bộ tiếp nhận	Bàn giao kết quả (sang Điểm trả kết quả tập trung của Trung tâm PVHCC)	2 giờ

Bước 5	Điểm trả kết quả tập trung Trung tâm PVHCC	Cán bộ trả kết quả	Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Không tính thời gian
--------	---	--------------------	----------------------------------	-------------------------

18. Tên TTHC: Tính tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước đối với công trình chưa vận hành

- Mã số TTHC: 1.009669

- Tổng thời gian thực hiện TTHC: 26 ngày (8 giờ/ngày; tương đương 208 giờ)

- *Thời hạn kiểm tra hồ sơ:* Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận hồ sơ, Bộ phận một cửa có trách nhiệm xem xét, kiểm tra hồ sơ tính tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước.

- *Thời hạn thẩm định:* Trong thời hạn 21 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Sở Nông nghiệp và Môi trường có trách nhiệm tổ chức thẩm định hồ sơ.

Bước thực hiện	Đơn vị thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện
Bước 1	Điểm tiếp nhận hồ sơ Sở NN&MT tại Trung tâm PVHCC	Cán bộ tiếp nhận	- Hướng dẫn, kiểm tra tính hợp lệ, thành phần hồ sơ theo quy định + Trường hợp hồ sơ đầy đủ: số hóa hồ sơ, chuyển hồ sơ trên phần mềm một cửa và hồ sơ giấy kèm theo (nếu có) + Trường hợp hồ sơ chưa đạt yêu cầu: hướng dẫn tổ chức, cá nhân bổ sung hồ sơ theo đúng quy định	40 giờ
Bước 2	Sở NN&MT	LĐ Sở, Phòng TNNKS; Chuyên viên	Rà soát, kiểm tra, thẩm định hồ sơ.	94 giờ

1. Nếu hồ sơ chưa đủ điều kiện để giải quyết

Bước 3	Sở NN&MT	LĐ Sở, Phòng TNNKS, chuyên viên	Dự thảo văn bản thông báo cho tổ chức, cá nhân nêu rõ những nội dung cần bổ sung, hoàn thiện hồ sơ; trình LĐ phòng, LĐ sở xem xét phê duyệt; phát hành, gửi Điểm tiếp nhận hồ sơ Sở NN&MT tại Trung tâm PVHCC.	66 giờ
Bước 4	Điểm tiếp nhận hồ sơ Sở NN&MT tại Trung tâm PVHCC.	Cán bộ tiếp nhận	Trả thông báo yêu cầu bổ sung, hoàn chỉnh hồ sơ cho tổ chức, cá nhân. Tạm dừng quy trình, chờ tiếp nhận hồ sơ điều chỉnh, bổ sung.	4 giờ
Bước 5	Tổ chức, cá nhân	Tổ chức, cá nhân	Tổ chức, cá nhân hoàn thiện hồ sơ theo yêu cầu của Sở Nông nghiệp và Môi trường gửi Điểm tiếp nhận hồ sơ Sở NN&MT tại Trung tâm PVHCC.	Không tính thời gian
Bước 6	Điểm tiếp nhận hồ sơ Sở	Cán bộ tiếp nhận	Tiếp nhận hồ sơ bổ sung, hoàn thiện từ cá nhân, tổ chức;	4 giờ

	NN&MT tại Trung tâm PVHCC.		bấm chạy tiếp quy trình ; chuyển hồ sơ về Sở NN&MT	
Bước 7	Sở NN&MT	LĐ Sở, Phòng TNNKS, chuyên viên	- Dự thảo kết quả giải quyết hồ sơ; - Phê duyệt kết quả giải quyết hồ sơ; * Chuyển hồ sơ và dự thảo kết quả giải quyết tới UBND tỉnh	70 giờ
Bước 8	UBND tỉnh	Văn phòng UBND tỉnh	- Kiểm tra, trình lãnh đạo UBND tỉnh xem xét, phê duyệt kết quả giải quyết - Phát hành, chuyển kết quả giải quyết đến Điểm tiếp nhận hồ sơ của Sở NN&MT tại Trung tâm PVHCC; lưu trữ hồ sơ theo quy định	48 giờ
Bước 9	Điểm tiếp nhận hồ sơ Sở NN&MT tại Trung tâm PVHCC	Cán bộ tiếp nhận	Bàn giao kết quả (sang Điểm trả kết quả tập trung của Trung tâm PVHCC)	2 giờ
Bước 10	Điểm trả kết quả tập trung (Trung tâm PVHCC)	Cán bộ trả kết quả	Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Không tính thời gian
2. Nếu hồ sơ đủ điều kiện giải quyết				
Bước 3	Sở NN&MT	LĐ Sở, Phòng TNNKS, chuyên viên	- Dự thảo kết quả giải quyết hồ sơ; - Phê duyệt kết quả giải quyết hồ sơ; * Chuyển hồ sơ và dự thảo kết quả giải quyết tới UBND tỉnh để thực hiện.	24 giờ
Bước 4	UBND tỉnh	Văn phòng UBND tỉnh	- Kiểm tra, trình lãnh đạo UBND tỉnh xem xét, phê duyệt kết quả giải quyết - Phát hành, chuyển kết quả giải quyết đến Điểm tiếp nhận hồ sơ của Sở NN&MT tại Trung tâm PVHCC; lưu trữ hồ sơ theo quy định	48 giờ
Bước 5	Điểm tiếp nhận hồ sơ Sở NN&MT tại Trung tâm PVHCC	Cán bộ tiếp nhận	Bàn giao kết quả (sang Điểm trả kết quả tập trung của Trung tâm PVHCC)	2 giờ
Bước 6	Điểm trả kết quả tập trung (Trung tâm PVHCC)	Cán bộ trả kết quả	Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Không tính thời gian

19. Tên TTHC: Tính tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước đối với công trình đã vận hành

- Mã số TTHC: 2.001770

- Thời hạn kiểm tra hồ sơ: Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận hồ sơ, Bộ phận một cửa có trách nhiệm xem xét, kiểm tra hồ sơ tính tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước.

- Đối với hồ sơ chưa đủ điều kiện giải quyết: Thời gian bổ sung hoàn thiện không tính vào thời gian thẩm định hồ sơ. Thời gian thẩm định sau khi hồ sơ được bổ sung hoàn chỉnh là 15 ngày làm việc (Quy định tại Điều 51, Nghị định số 54/2024/NĐ-CP ngày 16/5/2024 của Chính phủ)

19.1. Trường hợp nộp cùng với hồ sơ đề nghị cấp giấy phép khai thác tài nguyên nước thuộc thẩm quyền cấp phép của Ủy ban nhân dân tỉnh

- Tổng thời gian thực hiện TTHC: 45 ngày (8 giờ/ngày; tương đương 360 giờ)

Bước thực hiện	Đơn vị thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện
Bước 1	Điểm tiếp nhận hồ sơ Sở NN&MT tại Trung tâm PVHCC	Cán bộ tiếp nhận	- Hướng dẫn, kiểm tra tính hợp lệ, thành phần hồ sơ theo quy định + Trường hợp hồ sơ đầy đủ: số hóa hồ sơ, chuyển hồ sơ trên phần mềm một cửa và hồ sơ giấy kèm theo (nếu có) + Trường hợp hồ sơ chưa đạt yêu cầu: hướng dẫn tổ chức, cá nhân bổ sung hồ sơ theo đúng quy định	40 giờ
Bước 2	Sở NN&MT	LĐ Sở, Phòng TNNKS; Chuyên viên	Rà soát, kiểm tra, thẩm định hồ sơ.	230 giờ
1. Nếu hồ sơ chưa đủ điều kiện để giải quyết				
Bước 3	Sở NN&MT	LĐ Sở, Phòng TNNKS, chuyên viên	Dự thảo văn bản thông báo cho tổ chức, cá nhân nêu rõ những nội dung cần bổ sung, hoàn thiện hồ sơ; trình LĐ phòng, LĐ sở xem xét phê duyệt; phát hành, gửi Điểm tiếp nhận hồ sơ Sở NN&MT tại Trung tâm PVHCC.	82 giờ
Bước 4	Điểm tiếp nhận hồ sơ Sở NN&MT tại Trung tâm PVHCC.	Cán bộ tiếp nhận	Trả thông báo yêu cầu bổ sung, hoàn chỉnh hồ sơ cho tổ chức, cá nhân. Tạm dừng quy trình, chờ tiếp nhận hồ sơ điều chỉnh, bổ sung.	4 giờ
Bước 5	Tổ chức, cá nhân	Tổ chức, cá nhân	Tổ chức, cá nhân hoàn thiện hồ sơ theo yêu cầu của Sở	Không tính

			Nông nghiệp và Môi trường gửi Điểm tiếp nhận hồ sơ Sở NN&MT tại Trung tâm PVHCC.	thời gian
Bước 6	Điểm tiếp nhận hồ sơ Sở NN&MT tại Trung tâm PVHCC.	Cán bộ tiếp nhận	Tiếp nhận hồ sơ bổ sung, hoàn thiện từ cá nhân, tổ chức; bấm chạy tiếp quy trình ; chuyển hồ sơ về Sở NN&MT	4 giờ
Bước 7	Sở NN&MT	LĐ Sở, Phòng TNNKS, chuyên viên	- Dự thảo kết quả giải quyết hồ sơ; - Phê duyệt kết quả giải quyết hồ sơ; * Chuyển hồ sơ và dự thảo kết quả giải quyết tới UBND tỉnh	70 giờ
Bước 8	UBND tỉnh	Văn phòng UBND tỉnh	- Kiểm tra, trình lãnh đạo UBND tỉnh xem xét, phê duyệt kết quả giải quyết - Phát hành, chuyển kết quả giải quyết đến Điểm tiếp nhận hồ sơ của Sở NN&MT tại Trung tâm PVHCC; lưu trữ hồ sơ theo quy định	48 giờ
Bước 9	Điểm tiếp nhận hồ sơ Sở NN&MT tại Trung tâm PVHCC	Cán bộ tiếp nhận	Bàn giao kết quả (sang Điểm trả kết quả tập trung của Trung tâm PVHCC)	2 giờ
Bước 10	Điểm trả kết quả tập trung (Trung tâm PVHCC)	Cán bộ trả kết quả	Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Không tính thời gian
2. Nếu hồ sơ đủ điều kiện giải quyết				
Bước 3	Sở NN&MT	LĐ Sở, Phòng TNNKS, chuyên viên	- Dự thảo kết quả giải quyết hồ sơ; - Phê duyệt kết quả giải quyết hồ sơ; * Chuyển hồ sơ và dự thảo kết quả giải quyết tới UBND tỉnh để thực hiện.	24 giờ
Bước 4	UBND tỉnh	Văn phòng UBND tỉnh	- Kiểm tra, trình lãnh đạo UBND tỉnh xem xét, phê duyệt kết quả giải quyết - Phát hành, chuyển kết quả giải quyết đến Điểm tiếp nhận hồ sơ của Sở NN&MT tại Trung tâm PVHCC; lưu trữ hồ sơ theo quy định	64 giờ
Bước 5	Điểm tiếp nhận hồ sơ Sở NN&MT tại Trung tâm	Cán bộ tiếp nhận	Bàn giao kết quả (sang Điểm trả kết quả tập trung của Trung tâm PVHCC)	2 giờ

	PVHCC			
Bước 6	Điểm trả kết quả tập trung (Trung tâm PVHCC)	Cán bộ trả kết quả	Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Không tính thời gian

19.2. Trường hợp nộp cùng với hồ sơ đề nghị gia hạn, điều chỉnh giấy phép khai thác tài nguyên nước thuộc thẩm quyền cấp phép của Ủy ban nhân dân tỉnh

- Tổng thời gian thực hiện TTHC: 38 ngày (8 giờ/ngày; tương đương 304 giờ)
- Thời hạn kiểm tra hồ sơ: Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận hồ sơ, Bộ phận một cửa có trách nhiệm xem xét, kiểm tra hồ sơ tính tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước.
- Đối với hồ sơ chưa đủ điều kiện giải quyết: Thời gian bổ sung hoàn thiện không tính vào thời gian thẩm định hồ sơ. Thời gian thẩm định sau khi hồ sơ được bổ sung hoàn chỉnh là 15 ngày làm việc (Quy định tại Điều 51, Nghị định số 54/2024/NĐ-CP ngày 16/5/2024 của Chính phủ)

Bước thực hiện	Đơn vị thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện
Bước 1	Điểm tiếp nhận hồ sơ Sở NN&MT tại Trung tâm PVHCC	Cán bộ tiếp nhận	- Hướng dẫn, kiểm tra tính hợp lệ, thành phần hồ sơ theo quy định + Trường hợp hồ sơ đầy đủ: số hóa hồ sơ, chuyển hồ sơ trên phần mềm một cửa và hồ sơ giấy kèm theo (nếu có) + Trường hợp hồ sơ chưa đạt yêu cầu: hướng dẫn tổ chức, cá nhân bổ sung hồ sơ theo đúng quy định	40 giờ
Bước 2	Sở NN&MT	LĐ Sở, Phòng TNNKS; Chuyên viên	Rà soát, kiểm tra, thẩm định hồ sơ.	174 giờ
1. Nếu hồ sơ chưa đủ điều kiện để giải quyết				
Bước 3	Sở NN&MT	LĐ Sở, Phòng TNNKS, chuyên viên	Dự thảo văn bản thông báo cho tổ chức, cá nhân nêu rõ những nội dung cần bổ sung, hoàn thiện hồ sơ; trình LĐ phòng, LĐ sở xem xét phê duyệt; phát hành, gửi Điểm tiếp nhận hồ sơ Sở NN&MT tại Trung tâm PVHCC.	82 giờ

Bước 4	Điểm tiếp nhận hồ sơ Sở NN&MT tại Trung tâm PVHCC.	Cán bộ tiếp nhận	Trả thông báo yêu cầu bổ sung, hoàn chỉnh hồ sơ cho tổ chức, cá nhân. Tạm dừng quy trình, chờ tiếp nhận hồ sơ điều chỉnh, bổ sung.	4 giờ
Bước 5	Tổ chức, cá nhân	Tổ chức, cá nhân	Tổ chức, cá nhân hoàn thiện hồ sơ theo yêu cầu của Sở Nông nghiệp và Môi trường gửi Điểm tiếp nhận hồ sơ Sở NN&MT tại Trung tâm PVHCC.	Không tính thời gian
Bước 6	Điểm tiếp nhận hồ sơ Sở NN&MT tại Trung tâm PVHCC.	Cán bộ tiếp nhận	Tiếp nhận hồ sơ bổ sung, hoàn thiện từ cá nhân, tổ chức; bắt chạy tiếp quy trình ; chuyển hồ sơ về Sở NN&MT	4 giờ
Bước 7	Sở NN&MT	LĐ Sở, Phòng TNNKS, chuyên viên	- Dự thảo kết quả giải quyết hồ sơ; - Phê duyệt kết quả giải quyết hồ sơ; * Chuyển hồ sơ và dự thảo kết quả giải quyết tới UBND tỉnh	70 giờ
Bước 8	UBND tỉnh	Văn phòng UBND tỉnh	- Kiểm tra, trình lãnh đạo UBND tỉnh xem xét, phê duyệt kết quả giải quyết - Phát hành, chuyển kết quả giải quyết đến Điểm tiếp nhận hồ sơ của Sở NN&MT tại Trung tâm PVHCC; lưu trữ hồ sơ theo quy định	48 giờ
Bước 9	Điểm tiếp nhận hồ sơ Sở NN&MT tại Trung tâm PVHCC	Cán bộ tiếp nhận	Bàn giao kết quả (sang Điểm trả kết quả tập trung của Trung tâm PVHCC)	2 giờ
Bước 10	Điểm trả kết quả tập trung (Trung tâm PVHCC)	Cán bộ trả kết quả	Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Không tính thời gian
2. Nếu hồ sơ đủ điều kiện giải quyết				
Bước 3	Sở NN&MT	LĐ Sở, Phòng TNNKS, chuyên viên	- Dự thảo kết quả giải quyết hồ sơ; - Phê duyệt kết quả giải quyết hồ sơ; * Chuyển hồ sơ và dự thảo kết quả giải quyết tới UBND tỉnh để thực hiện.	24 giờ
Bước 4	UBND tỉnh	Văn phòng UBND tỉnh	- Kiểm tra, trình lãnh đạo UBND tỉnh xem xét, phê duyệt kết quả giải quyết - Phát hành, chuyển kết quả giải quyết đến Điểm tiếp nhận	64 giờ

			hồ sơ của Sở NN&MT tại Trung tâm PVHCC; lưu trữ hồ sơ theo quy định	
Bước 5	Điểm tiếp nhận hồ sơ Sở NN&MT tại Trung tâm PVHCC	Cán bộ tiếp nhận	Bàn giao kết quả (sang Điểm trả kết quả tập trung của Trung tâm PVHCC)	2 giờ
Bước 6	Điểm trả kết quả tập trung (Trung tâm PVHCC)	Cán bộ trả kết quả	Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Không tính thời gian

19.3. Trường hợp giấy phép khai thác tài nguyên nước thuộc thẩm quyền cấp Bộ Nông nghiệp và Môi trường (nộp sau 30 ngày làm việc kể từ ngày giấy phép được ký ban hành)

- Tổng thời gian thực hiện TTHC: 26 ngày (8 giờ/ngày; tương đương 208 giờ)

- *Thời hạn kiểm tra hồ sơ:* Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận hồ sơ, Bộ phận một cửa có trách nhiệm xem xét, kiểm tra hồ sơ tính tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước.

- *Thời hạn thẩm định:* Trong thời hạn 21 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Sở Nông nghiệp và Môi trường có trách nhiệm tổ chức thẩm định hồ sơ.

- Đối với hồ sơ chưa đủ điều kiện giải quyết: Thời gian bổ sung hoàn thiện không tính vào thời gian thẩm định hồ sơ. Thời gian thẩm định sau khi hồ sơ được bổ sung hoàn chỉnh là 15 ngày làm việc (Quy định tại Điều 51, Nghị định số 54/2024/NĐ-CP ngày 16/5/2024 của Chính phủ)

Bước thực hiện	Đơn vị thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện
Bước 1	Điểm tiếp nhận hồ sơ Sở NN&MT tại Trung tâm PVHCC	Cán bộ tiếp nhận	- Hướng dẫn, kiểm tra tính hợp lệ, thành phần hồ sơ theo quy định + Trường hợp hồ sơ đầy đủ: số hóa hồ sơ, chuyển hồ sơ trên phần mềm một cửa và hồ sơ giấy kèm theo (nếu có) + Trường hợp hồ sơ chưa đạt yêu cầu: hướng dẫn tổ chức, cá nhân bổ sung hồ sơ theo đúng quy định	40 giờ
Bước 2	Sở NN&MT	LĐ Sở, Phòng TNNKS; Chuyên viên	Rà soát, kiểm tra, thẩm định hồ sơ.	94 giờ

1. Nếu hồ sơ chưa đủ điều kiện để giải quyết				
Bước 3	Sở NN&MT	LĐ Sở, Phòng TNNKS, chuyên viên	Dự thảo văn bản thông báo cho tổ chức, cá nhân nêu rõ những nội dung cần bổ sung, hoàn thiện hồ sơ; trình LĐ phòng, LĐ sở xem xét phê duyệt; phát hành, gửi Điểm tiếp nhận hồ sơ Sở NN&MT tại Trung tâm PVHCC.	66 giờ
Bước 4	Điểm tiếp nhận hồ sơ Sở NN&MT tại Trung tâm PVHCC.	Cán bộ tiếp nhận	Trả thông báo yêu cầu bổ sung, hoàn chỉnh hồ sơ cho tổ chức, cá nhân. Tạm dừng quy trình, chờ tiếp nhận hồ sơ điều chỉnh, bổ sung.	4 giờ
Bước 5	Tổ chức, cá nhân	Tổ chức, cá nhân	Tổ chức, cá nhân hoàn thiện hồ sơ theo yêu cầu của Sở Nông nghiệp và Môi trường gửi Điểm tiếp nhận hồ sơ Sở NN&MT tại Trung tâm PVHCC.	Không tính thời gian
Bước 6	Điểm tiếp nhận hồ sơ Sở NN&MT tại Trung tâm PVHCC.	Cán bộ tiếp nhận	Tiếp nhận hồ sơ bổ sung, hoàn thiện từ cá nhân, tổ chức; bám chạy tiếp quy trình ; chuyển hồ sơ về Sở NN&MT	4 giờ
Bước 7	Sở NN&MT	LĐ Sở, Phòng TNNKS, chuyên viên	- Dự thảo kết quả giải quyết hồ sơ; - Phê duyệt kết quả giải quyết hồ sơ; * Chuyển hồ sơ và dự thảo kết quả giải quyết tới UBND tỉnh	70 giờ
Bước 8	UBND tỉnh	Văn phòng UBND tỉnh	- Kiểm tra, trình lãnh đạo UBND tỉnh xem xét, phê duyệt kết quả giải quyết - Phát hành, chuyển kết quả giải quyết đến Điểm tiếp nhận hồ sơ của Sở NN&MT tại Trung tâm PVHCC; lưu trữ hồ sơ theo quy định	48 giờ
Bước 9	Điểm tiếp nhận hồ sơ Sở NN&MT tại Trung tâm PVHCC	Cán bộ tiếp nhận	Bàn giao kết quả (sang Điểm trả kết quả tập trung của Trung tâm PVHCC)	2 giờ
Bước 10	Điểm trả kết quả tập trung (Trung tâm PVHCC)	Cán bộ trả kết quả	Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Không tính thời gian
2. Nếu hồ sơ đủ điều kiện giải quyết				
Bước 3	Sở NN&MT	LĐ Sở, Phòng TNNKS, chuyên	- Dự thảo kết quả giải quyết hồ sơ; - Phê duyệt kết quả giải quyết hồ sơ;	24 giờ

		viên	* Chuyển hồ sơ và dự thảo kết quả giải quyết tới UBND tỉnh để thực hiện.	
Bước 4	UBND tỉnh	Văn phòng UBND tỉnh	- Kiểm tra, trình lãnh đạo UBND tỉnh xem xét, phê duyệt kết quả giải quyết - Phát hành, chuyển kết quả giải quyết đến Điểm tiếp nhận hồ sơ của Sở NN&MT tại Trung tâm PVHCC; lưu trữ hồ sơ theo quy định	48 giờ
Bước 5	Điểm tiếp nhận hồ sơ Sở NN&MT tại Trung tâm PVHCC	Cán bộ tiếp nhận	Bàn giao kết quả (sang Điểm trả kết quả tập trung của Trung tâm PVHCC)	2 giờ
Bước 6	Điểm trả kết quả tập trung (Trung tâm PVHCC)	Cán bộ trả kết quả	Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Không tính thời gian

20. Tên TTHC: Cấp giấy phép khai thác nước mặt, nước biển (đối với các trường hợp quy định tại khoản 2 Điều 15 Nghị định số 54/2024/NĐ-CP ngày 16 tháng 5 năm 2024 và các trường hợp quy định tại điểm c, d, đ, e Khoản 4, Điều 31 Nghị định số 136/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025)

- Mã số TTHC: 1.004179

- Tổng thời gian thực hiện TTHC: 45 ngày (8 giờ/ngày; tương đương 360 giờ)

- *Thời hạn kiểm tra hồ sơ:* Trong thời hạn 03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận hồ sơ, Bộ phận Một cửa có trách nhiệm xem xét, kiểm tra hồ sơ.

- *Thời hạn thẩm định đề án:* Trong thời hạn 42 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ, Sở Nông nghiệp và Môi trường có trách nhiệm thẩm định đề án.

- *Thời gian bổ sung, hoàn thiện đề án* không tính vào thời gian thẩm định đề án. Thời gian thẩm định sau khi đề án được bổ sung hoàn chỉnh là 24 ngày

Bước thực hiện	Đơn vị thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện
Bước 1	Điểm tiếp nhận hồ sơ Sở NN&MT tại Trung tâm PVHCC	Cán bộ tiếp nhận	- Hướng dẫn, kiểm tra tính hợp lệ, thành phần hồ sơ theo quy định + Trường hợp hồ sơ đầy đủ: số hóa hồ sơ, chuyển hồ sơ trên phần mềm một cửa và hồ sơ giấy kèm theo (nếu có) + Trường hợp hồ sơ chưa đạt yêu cầu: hướng dẫn tổ chức, cá nhân bổ sung hồ sơ theo đúng quy định	24 giờ
Bước 2	Sở NN&MT	LĐ Sở, Phòng TNNKS; Chuyên viên	Rà soát, kiểm tra, thẩm định hồ sơ.	246 giờ
1. Nếu hồ sơ chưa đủ điều kiện để giải quyết				
Bước 3	Sở NN&MT	LĐ Sở, Phòng TNNKS, chuyên viên	Dự thảo văn bản thông báo cho tổ chức, cá nhân nêu rõ những nội dung cần bổ sung, hoàn thiện hồ sơ; trình LĐ phòng, LĐ sở xem xét phê duyệt; phát hành, gửi Điểm tiếp nhận hồ sơ Sở NN&MT tại Trung tâm PVHCC.	82 giờ

Bước 4	Điểm tiếp nhận hồ sơ Sở NN&MT tại Trung tâm PVHCC.	Cán bộ tiếp nhận	Trả thông báo yêu cầu bổ sung, hoàn chỉnh hồ sơ cho tổ chức, cá nhân. Tạm dừng quy trình, chờ tiếp nhận hồ sơ điều chỉnh, bổ sung.	4 giờ
Bước 5	Tổ chức, cá nhân	Tổ chức, cá nhân	Tổ chức, cá nhân hoàn thiện hồ sơ theo yêu cầu của Sở Nông nghiệp và Môi trường gửi Điểm tiếp nhận hồ sơ Sở NN&MT tại Trung tâm PVHCC.	Không tính thời gian
Bước 6	Điểm tiếp nhận hồ sơ Sở NN&MT tại Trung tâm PVHCC.	Cán bộ tiếp nhận	Tiếp nhận hồ sơ bổ sung, hoàn thiện từ cá nhân, tổ chức; bắt chạy tiếp quy trình ; chuyển hồ sơ về Sở NN&MT	4 giờ
Bước 7	Sở NN&MT	LĐ Sở, Phòng TNNKS, chuyên viên	- Dự thảo kết quả giải quyết hồ sơ; - Phê duyệt kết quả giải quyết hồ sơ; * Chuyển hồ sơ và dự thảo kết quả giải quyết tới UBND tỉnh	142 giờ
Bước 8	UBND tỉnh	Văn phòng UBND tỉnh	- Kiểm tra, trình lãnh đạo UBND tỉnh xem xét, phê duyệt kết quả giải quyết - Phát hành, chuyển kết quả giải quyết đến Điểm tiếp nhận hồ sơ của Sở NN&MT tại Trung tâm PVHCC; lưu trữ hồ sơ theo quy định	48 giờ
Bước 9	Điểm tiếp nhận hồ sơ Sở NN&MT tại Trung tâm PVHCC	Cán bộ tiếp nhận	Bàn giao kết quả (sang Điểm trả kết quả tập trung của Trung tâm PVHCC)	2 giờ
Bước 10	Điểm trả kết quả tập trung (Trung tâm PVHCC)	Cán bộ trả kết quả	Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Không tính thời gian
2. Nếu hồ sơ đủ điều kiện giải quyết				
Bước 3	Sở NN&MT	LĐ Sở, Phòng TNNKS, chuyên viên	- Dự thảo kết quả giải quyết hồ sơ; - Phê duyệt kết quả giải quyết hồ sơ; * Chuyển hồ sơ và dự thảo kết quả giải quyết tới UBND tỉnh để thực hiện.	24 giờ
Bước 4	UBND tỉnh	Văn phòng UBND tỉnh	- Kiểm tra, trình lãnh đạo UBND tỉnh xem xét, phê duyệt kết quả giải quyết - Phát hành, chuyển kết quả giải quyết đến Điểm tiếp nhận	64 giờ

			hồ sơ của Sở NN&MT tại Trung tâm PVHCC; lưu trữ hồ sơ theo quy định	
Bước 5	Điểm tiếp nhận hồ sơ Sở NN&MT tại Trung tâm PVHCC	Cán bộ tiếp nhận	Bàn giao kết quả (sang Điểm trả kết quả tập trung của Trung tâm PVHCC)	2 giờ
Bước 6	Điểm trả kết quả tập trung (Trung tâm PVHCC)	Cán bộ trả kết quả	Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Không tính thời gian

21. Tên TTHC: Gia hạn, điều chỉnh giấy phép khai thác nước mặt, nước biển

- Mã số TTHC: 1.004167

- Tổng thời gian thực hiện TTHC: 38 ngày (8 giờ/ngày; tương đương 304 giờ)

- *Thời hạn kiểm tra hồ sơ:* Trong thời hạn 03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận hồ sơ, Bộ phận Một cửa có trách nhiệm xem xét, kiểm tra hồ sơ.

- *Thời hạn thẩm định đề án:* Trong thời hạn 35 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ, Sở Nông nghiệp và Môi trường có trách nhiệm thẩm định đề án.

- *Thời gian bổ sung, hoàn thiện đề án* không tính vào thời gian thẩm định đề án. Thời gian thẩm định sau khi đề án được bổ sung hoàn chỉnh là 24 ngày

Bước thực hiện	Đơn vị thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện
Bước 1	Điểm tiếp nhận hồ sơ Sở NN&MT tại Trung tâm PVHCC	Cán bộ tiếp nhận	- Hướng dẫn, kiểm tra tính hợp lệ, thành phần hồ sơ theo quy định + Trường hợp hồ sơ đầy đủ: số hóa hồ sơ, chuyển hồ sơ trên phần mềm một cửa và hồ sơ giấy kèm theo (nếu có) + Trường hợp hồ sơ chưa đạt yêu cầu: hướng dẫn tổ chức, cá nhân bổ sung hồ sơ theo đúng quy định	24 giờ
Bước 2	Sở NN&MT	LĐ Sở, Phòng TNNKS; Chuyên viên	Rà soát, kiểm tra, thẩm định hồ sơ.	190 giờ
1. Nếu hồ sơ chưa đủ điều kiện để giải quyết				
Bước 3	Sở NN&MT	LĐ Sở, Phòng TNNKS, chuyên viên	Dự thảo văn bản thông báo cho tổ chức, cá nhân nêu rõ những nội dung cần bổ sung, hoàn thiện hồ sơ; trình LĐ phòng, LĐ sở xem xét phê duyệt; phát hành, gửi Điểm tiếp nhận hồ sơ Sở NN&MT tại Trung tâm PVHCC.	82 giờ
Bước 4	Điểm tiếp nhận hồ sơ Sở NN&MT tại Trung tâm PVHCC.	Cán bộ tiếp nhận	Trả thông báo yêu cầu bổ sung, hoàn chỉnh hồ sơ cho tổ chức, cá nhân. Tạm dừng quy trình, chờ tiếp nhận hồ sơ điều chỉnh, bổ sung.	4 giờ

Bước 5	Tổ chức, cá nhân	Tổ chức, cá nhân	Tổ chức, cá nhân hoàn thiện hồ sơ theo yêu cầu của Sở Nông nghiệp và Môi trường gửi Điểm tiếp nhận hồ sơ Sở NN&MT tại Trung tâm PVHCC.	Không tính thời gian
Bước 6	Điểm tiếp nhận hồ sơ Sở NN&MT tại Trung tâm PVHCC.	Cán bộ tiếp nhận	Tiếp nhận hồ sơ bổ sung, hoàn thiện từ cá nhân, tổ chức; bám chạy tiếp quy trình ; chuyển hồ sơ về Sở NN&MT	4 giờ
Bước 7	Sở NN&MT	LĐ Sở, Phòng TNNKS, chuyên viên	- Dự thảo kết quả giải quyết hồ sơ; - Phê duyệt kết quả giải quyết hồ sơ; * Chuyển hồ sơ và dự thảo kết quả giải quyết tới UBND tỉnh	142 giờ
Bước 8	UBND tỉnh	Văn phòng UBND tỉnh	- Kiểm tra, trình lãnh đạo UBND tỉnh xem xét, phê duyệt kết quả giải quyết - Phát hành, chuyển kết quả giải quyết đến Điểm tiếp nhận hồ sơ của Sở NN&MT tại Trung tâm PVHCC; lưu trữ hồ sơ theo quy định	48 giờ
Bước 9	Điểm tiếp nhận hồ sơ Sở NN&MT tại Trung tâm PVHCC	Cán bộ tiếp nhận	Bàn giao kết quả (sang Điểm trả kết quả tập trung của Trung tâm PVHCC)	2 giờ
Bước 10	Điểm trả kết quả tập trung (Trung tâm PVHCC)	Cán bộ trả kết quả	Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Không tính thời gian
2. Nếu hồ sơ đủ điều kiện giải quyết				
Bước 3	Sở NN&MT	LĐ Sở, Phòng TNNKS, chuyên viên	- Dự thảo kết quả giải quyết hồ sơ; - Phê duyệt kết quả giải quyết hồ sơ; * Chuyển hồ sơ và dự thảo kết quả giải quyết tới UBND tỉnh để thực hiện.	24 giờ
Bước 4	UBND tỉnh	Văn phòng UBND tỉnh	- Kiểm tra, trình lãnh đạo UBND tỉnh xem xét, phê duyệt kết quả giải quyết - Phát hành, chuyển kết quả giải quyết đến Điểm tiếp nhận hồ sơ của Sở NN&MT tại Trung tâm PVHCC; lưu trữ hồ sơ theo quy định	64 giờ
Bước 5	Điểm tiếp nhận hồ sơ Sở	Cán bộ tiếp nhận	Bàn giao kết quả (sang Điểm trả kết quả tập trung của	2 giờ

	NN&MT tại Trung tâm PVHCC		Trung tâm PVHCC)	
Bước 6	Điểm trả kết quả tập trung (Trung tâm PVHCC)	Cán bộ trả kết quả	Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Không tính thời gian

22. Tên TTHC: Trả lại giấy phép thăm dò nước dưới đất, giấy phép khai thác tài nguyên nước

- Mã số TTHC: 1.011518

- Tổng thời gian thực hiện TTHC: 23 ngày (8 giờ/ngày; tương đương 184 giờ)

- *Thời hạn kiểm tra hồ sơ*: Trong thời hạn 03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận hồ sơ, Bộ phận Một cửa có trách nhiệm xem xét, kiểm tra hồ sơ.

- *Thời hạn thẩm định hồ sơ*: Trong thời hạn 20 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ, Sở Nông nghiệp và Môi trường có trách nhiệm thẩm định hồ sơ.

- *Thời gian bổ sung, hoàn thiện hồ sơ* không tính vào thời gian thẩm định hồ sơ. Thời gian thẩm định sau khi hồ sơ được bổ sung hoàn chỉnh là 6 ngày làm việc.

Bước thực hiện	Đơn vị thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện
Bước 1	Điểm tiếp nhận hồ sơ Sở NN&MT tại Trung tâm PVHCC	Cán bộ tiếp nhận	- Hướng dẫn, kiểm tra tính hợp lệ, thành phần hồ sơ theo quy định + Trường hợp hồ sơ đầy đủ: số hóa hồ sơ, chuyển hồ sơ trên phần mềm một cửa và hồ sơ giấy kèm theo (nếu có) + Trường hợp hồ sơ chưa đạt yêu cầu: hướng dẫn tổ chức, cá nhân bổ sung hồ sơ theo đúng quy định	24 giờ
Bước 2	Sở NN&MT	LĐ Sở, Phòng TNNKS; Chuyên viên	Rà soát, kiểm tra, thẩm định hồ sơ.	86 giờ
<i>1. Nếu hồ sơ chưa đủ điều kiện để giải quyết:</i>				
Bước 3	Sở NN&MT	LĐ Sở, Phòng TNNKS, chuyên viên	Dự thảo văn bản thông báo cho tổ chức, cá nhân nêu rõ những nội dung cần bổ sung, hoàn thiện hồ sơ; trình LĐ phòng, LĐ sở xem xét phê duyệt; phát hành, gửi Điểm tiếp nhận hồ sơ Sở NN&MT tại Trung tâm PVHCC.	66 giờ
Bước 4	Điểm tiếp nhận hồ sơ Sở NN&MT tại Trung tâm PVHCC.	Cán bộ tiếp nhận	Trả thông báo yêu cầu bổ sung, hoàn chỉnh hồ sơ cho tổ chức, cá nhân. Tạm dừng quy trình, chờ tiếp nhận hồ sơ điều chỉnh, bổ sung.	4 giờ

Bước 5	Tổ chức, cá nhân	Tổ chức, cá nhân	Tổ chức, cá nhân hoàn thiện hồ sơ theo yêu cầu của Sở Nông nghiệp và Môi trường gửi Điểm tiếp nhận hồ sơ Sở NN&MT tại Trung tâm PVHCC.	Không tính thời gian
Bước 6	Điểm tiếp nhận hồ sơ Sở NN&MT tại Trung tâm PVHCC.	Cán bộ tiếp nhận	Tiếp nhận hồ sơ bổ sung, hoàn thiện từ cá nhân, tổ chức; bấm chạy tiếp quy trình ; chuyển hồ sơ về Sở NN&MT	4 giờ
Bước 7	Sở NN&MT	LĐ Sở, Phòng TNNKS, chuyên viên	- Dự thảo kết quả giải quyết hồ sơ; - Phê duyệt kết quả giải quyết hồ sơ; * Chuyển hồ sơ và dự thảo kết quả giải quyết tới UBND tỉnh	22 giờ
Bước 8	UBND tỉnh	Văn phòng UBND tỉnh	- Kiểm tra, trình lãnh đạo UBND tỉnh xem xét, phê duyệt kết quả giải quyết - Phát hành, chuyển kết quả giải quyết đến Điểm tiếp nhận hồ sơ của Sở NN&MT tại Trung tâm PVHCC; lưu trữ hồ sơ theo quy định	24 giờ
Bước 9	Điểm tiếp nhận hồ sơ Sở NN&MT tại Trung tâm PVHCC	Cán bộ tiếp nhận	Bàn giao kết quả (sang Điểm trả kết quả tập trung của Trung tâm PVHCC)	2 giờ
Bước 10	Điểm trả kết quả tập trung (Trung tâm PVHCC)	Cán bộ trả kết quả	Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Không tính thời gian
2. Nếu hồ sơ đủ điều kiện giải quyết				
Bước 3	Sở NN&MT	LĐ Sở, Phòng TNNKS, chuyên viên	- Dự thảo kết quả giải quyết hồ sơ; - Phê duyệt kết quả giải quyết hồ sơ; * Chuyển hồ sơ và dự thảo kết quả giải quyết tới UBND tỉnh để thực hiện.	24 giờ
Bước 4	UBND tỉnh	Văn phòng UBND tỉnh	- Kiểm tra, trình lãnh đạo UBND tỉnh xem xét, phê duyệt kết quả giải quyết - Phát hành, chuyển kết quả giải quyết đến Điểm tiếp nhận hồ sơ của Sở NN&MT tại Trung tâm PVHCC; lưu trữ hồ sơ theo quy định	48 giờ
Bước 5	Điểm tiếp nhận hồ sơ Sở	Cán bộ tiếp nhận	Bàn giao kết quả (sang Điểm trả kết quả tập trung của	2 giờ

	NN&MT tại Trung tâm PVHCC		Trung tâm PVHCC)	
Bước 6	Điểm trả kết quả tập trung (Trung tâm PVHCC)	Cán bộ trả kết quả	Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Không tính thời gian

23. Tên TTHC: Cấp lại giấy phép thăm dò nước dưới đất, giấy phép khai thác tài nguyên nước

- Mã số TTHC: 1.000824

- Tổng thời gian thực hiện TTHC: 17 ngày (8 giờ/ngày; tương đương 136 giờ)

- *Thời hạn kiểm tra hồ sơ:* Trong thời hạn 03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận hồ sơ, Bộ phận Một cửa có trách nhiệm xem xét, kiểm tra hồ sơ.

- *Thời hạn thẩm định hồ sơ:* Trong thời hạn 14 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ, Sở Nông nghiệp và Môi trường có trách nhiệm thẩm định hồ sơ.

- Đối với hồ sơ chưa đủ điều kiện giải quyết: Trả lại hồ sơ (Quy định tại Khoản 3 Điều 23, Nghị định số 54/2024/NĐ-CP ngày 16/5/2024 của Chính phủ)

Bước thực hiện	Đơn vị thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện
Bước 1	Điểm tiếp nhận hồ sơ Sở NN&MT tại Trung tâm PVHCC	Cán bộ tiếp nhận	- Hướng dẫn, kiểm tra tính hợp lệ, thành phần hồ sơ theo quy định + Trường hợp hồ sơ đầy đủ: số hóa hồ sơ, chuyển hồ sơ trên phần mềm một cửa và hồ sơ giấy kèm theo (nếu có) + Trường hợp hồ sơ chưa đạt yêu cầu: hướng dẫn tổ chức, cá nhân bổ sung hồ sơ theo đúng quy định	24 giờ
Bước 2	Sở NN&MT	LĐ Sở, Phòng TNKS	- Rà soát, kiểm tra, thẩm định hồ sơ; - Dự thảo kết quả giải quyết hồ sơ; - Phê duyệt kết quả giải quyết hồ sơ; * Chuyển hồ sơ và dự thảo kết quả giải quyết tới UBND tỉnh đối với trường hợp hồ sơ đủ điều kiện giải quyết (Chuyển bước 3 để thực hiện). * Chuyển Điểm tiếp nhận hồ sơ của Sở NN&MT tại Trung tâm PVHCC đối với trường hợp hồ sơ không đủ điều kiện giải quyết (chuyển bước Bước 4 để thực hiện).	70 giờ
Bước 3	UBND tỉnh	Văn phòng UBND tỉnh	- Kiểm tra, trình lãnh đạo UBND tỉnh xem xét, phê duyệt kết quả giải quyết	40 giờ

			- Phát hành, chuyển kết quả giải quyết đến Điểm tiếp nhận hồ sơ của Sở NN&MT tại Trung tâm PVHCC; lưu trữ hồ sơ theo quy định	
Bước 4	Điểm tiếp nhận hồ sơ Sở NN&MT tại Trung tâm PVHCC	Cán bộ tiếp nhận	Bàn giao kết quả (sang Điểm trả kết quả tập trung của Trung tâm PVHCC)	2 giờ
Bước 5	Điểm trả kết quả tập trung (Trung tâm PVHCC)	Cán bộ trả kết quả	Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Không tính thời gian

B. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CẤP XÃ

1. Tên TTHC: Đăng ký khai thác, sử dụng nước dưới đất

- Mã số TTHC: 1.001662

- Tổng thời gian thực hiện TTHC: 8 ngày làm việc (8 giờ/ngày; tương đương 64 giờ làm việc)

Bước thực hiện	Đơn vị thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện
Bước 1	Điểm tiếp nhận hồ sơ Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã	Cán bộ tiếp nhận	- Hướng dẫn, kiểm tra tính hợp lệ, thành phần hồ sơ theo quy định + Trường hợp hồ sơ đầy đủ: số hóa hồ sơ, chuyển hồ sơ trên phần mềm một cửa và hồ sơ giấy kèm theo (nếu có) + Trường hợp hồ sơ chưa đạt yêu cầu: hướng dẫn tổ chức, cá nhân bổ sung hồ sơ theo đúng quy định	Không tính thời gian (Không quá 8 giờ làm việc)
Bước 2	UBND cấp xã	Lãnh đạo phòng	Phân công Chuyên viên thẩm định hồ sơ	54 giờ làm việc
		Chuyên viên	- Thẩm định, xử lý hồ sơ - Trình Lãnh đạo phòng xem xét, kiểm tra kết quả giải quyết	
		Lãnh đạo phòng	- Kiểm tra, xác nhận dự thảo kết quả giải quyết - Trình Lãnh đạo UBND xã xem xét, quyết định	
		Lãnh đạo xã phụ trách lĩnh vực	Xem xét kết quả xử lý, giải quyết hồ sơ và phê duyệt	
		Cán bộ văn thư	- Phát hành, lưu trữ hồ sơ theo quy định - Chuyển kết quả tới Điểm trả kết quả tập trung của Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã.	
Bước 4	Điểm tiếp nhận hồ sơ tại Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã	Cán bộ tiếp nhận	Bàn giao kết quả sang Điểm trả kết quả tập trung của Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã.	02 giờ
Bước 5	Điểm trả kết quả tập trung Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã	Cán bộ trả kết quả	Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Không tính thời gian